



CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM



CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN **2021**



282 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh



southernseed@ssc.com.vn



(028) 38442414



www.ssc.com.vn





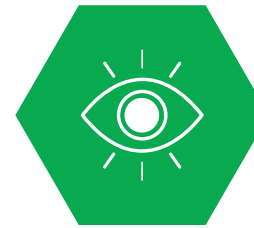
CHIẾN LƯỢC KINH DOANH:

SSC là doanh nghiệp ngành giống cây trồng được tổ chức theo mô hình nghiên cứu chọn tạo giống - sản xuất - cung ứng hạt giống tiên tiến, đang tiếp cận để vươn tới trình độ công nghệ hạt giống của thế giới.

Các Trung tâm, Chi nhánh nghiên cứu, chọn tạo và sản xuất giống được bố trí tại các vị trí chiến lược ở các vùng sinh thái, giúp chọn tạo, khảo nghiệm ra các chủng loại giống tốt của các loại cây trồng tự thụ phấn, tự thụ phấn tự do và ưu thế lai gồm bắp, lúa, đậu, rau và cỏ chăn nuôi ... phù hợp với đặc điểm sinh thái đa dạng của Việt Nam và khu vực.

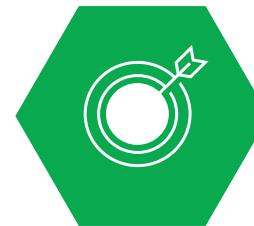
SSC luôn cam kết theo đuổi chất lượng sản phẩm và dịch vụ cung ứng hạt giống tốt nhất để mang đến nhiều lợi tức và cơ hội tốt đẹp cho nông dân, đại lý, cán bộ nhân viên và cổ đông.

SSC đang thiết lập mạng lưới đại lý cung ứng hạt giống rộng khắp, thuận tiện cho nhà nông ở các khu vực sản xuất nông nghiệp trọng điểm trên khắp cả nước đưa đến cho nhà nông các chủng loại giống phù hợp từng mùa vụ và nhiều vùng sinh thái và sẽ tiếp tục mở rộng mạng lưới cung ứng hạt giống sang thị trường Lào.



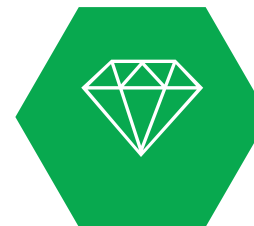
TẦM NHÌN:

Trở thành một trong ba công ty giống cây trồng dẫn đầu tại Việt Nam.



SỨ MỆNH:

Chọn tạo, sản xuất và cung ứng hạt giống tốt, cùng nhà nông làm giàu.



GIÁ TRỊ CỐT LÕI:

- Bản sắc văn hóa: **Đổi mới - Minh bạch.**
- Thái độ với khách hàng và đối tác: **Chuyên nghiệp - Trung thực - Tận tụy - Hợp tác - Phát triển.**
- Thái độ đối với công việc: **Trách nhiệm - Chủ động - Sáng tạo - Đam mê - Hiệu quả.**
- Thái độ đối với đồng nghiệp: **Tôn trọng - Hợp tác - Tin cậy - Học hỏi - Tương trợ.**
- Thái độ đối với cổ đông và nhà đầu tư: **Trung thành - Minh bạch.**



TRIẾT LÝ KINH DOANH:

- Đặt lợi ích nhà nông làm nền tảng cho sự phát triển.
- Tối đa hóa giá trị dài hạn của Công ty.
- Tạo môi trường làm việc để cán bộ nhân viên phát triển và có thu nhập tương xứng.
- Lấy mức độ chuyên nghiệp và hiệu quả công việc làm tiêu chí đánh giá lãnh đạo và cán bộ nhân viên.
- Có trách nhiệm và chia sẻ thành công với cộng đồng.



MỤC LỤC

CHƯƠNG 1 THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
Thông tin về mô hình quản trị và bộ máy quản lý
Định hướng phát triển
Các rủi ro

CHƯƠNG 2 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
Tổ chức và nhân sự
Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện dự án
Tình hình tài chính
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

CHƯƠNG 3 ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
Tình hình tài chính
Những cải tiến về cơ cấu, chính sách, quản lý
Kế hoạch phát triển trong tương lai
Giải trình của Ban Tổng Giám Đốc đối với ý kiến kiểm toán

CHƯƠNG 4 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty
Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

CHƯƠNG 5 QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị
Ban kiểm soát
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

CHƯƠNG 6 BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tác động lên môi trường
Chính sách liên quan đến người lao động
Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương
Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh

CHƯƠNG 7 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán
Báo cáo tài chính được kiểm toán



THÔNG TIN CHUNG

- 09 Thông tin khái quát
- 15 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 17 Thông tin về mô hình quản trị và bộ máy quản lý
- 20 Định hướng phát triển
- 23 Các rủi ro



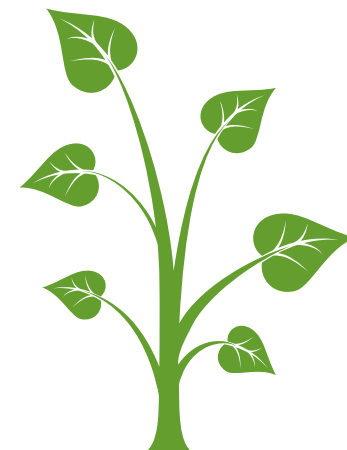
| THÔNG TIN KHÁI QUÁT



Tên giao dịch	CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM
Tên giao dịch bằng Tiếng Anh	SOUTHERN SEED CORPORATION
Tên viết tắt	SSC
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Số 0302634683 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 24/06/2002, thay đổi lần thứ 11 ngày 29/05/2020
Vốn điều lệ	149.923.670.000 VNĐ
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	149.923.670.000 VNĐ

Địa chỉ	282 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
Số điện thoại	(028) 38442414
Số fax	(028) 3844 2387
Website	www.ssc.com.vn
Mã cổ phiếu	SSC

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



Giai đoạn 1976 - 2004

- 1976** Công ty Giống cây trồng phía Nam được thành lập vào ngày 14/05/1976 với nhiệm vụ cung ứng giống cây trồng cho các tỉnh phía Nam từ Thành phố Đà Nẵng trở vào.
- 1978** Công ty Giống cây trồng phía Nam được hợp nhất và trở thành Chi nhánh 1 của Công ty Giống cây trồng Trung Ương trực thuộc Bộ Nông Nghiệp.
- 1981** Công ty đổi tên thành Xí nghiệp Giống cây trồng I.
- 1989** Thành lập Công ty Giống cây trồng Trung Ương II.
- 1993** Công ty đổi tên thành Công ty Giống cây trồng miền Nam.
- 1995** Ngày 01/03/1995, Công ty vinh dự trở thành Thành viên Hiệp hội Giống cây trồng Châu Á Thái Bình Dương (APSA).
- 2002**
 - Ngày 23/08/2002, Công ty trở thành Thành viên Hiệp hội giống cây trồng Việt Nam.
 - Công ty tiến hành thực hiện cổ phần hóa thành Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam SSC với vốn điều lệ là 60 tỷ đồng, là công ty lớn nhất của ngành Giống cây trồng Việt Nam.

Giai đoạn 2005 - 2015

- 2005** Tháng 3/2005, Công ty chính thức niêm yết tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán Tp.HCM với mã chứng khoán là SSC.
- 2007** Công ty phát hành 4.000.000 cổ phiếu, nâng vốn điều lệ của công ty lên 100.000.000.000 đồng.
- 2010** Công ty phát hành thêm 4.499.427 cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu và 492.940 cổ phiếu ưu đãi cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Cán bộ công nhân viên, nâng vốn điều lệ lên 149.923.670.000 đồng.
- 2012**
 - Công ty được công nhận là Doanh nghiệp Khoa học Công nghệ.
 - Thành lập chi nhánh Campuchia và chi nhánh miền Trung.
- 2013** Thành lập Văn phòng Đại diện tại Lào và chi nhánh Trung tâm Giống Rau Hoa – SSC.
- 2014** Thành lập Nhà máy chế biến Trà Vinh, vinh dự được nhận huân chương Độc lập Hạng Ba.
- 2015** Công ty thành lập Phòng Marketing và Phát triển sản phẩm. Bên cạnh đó, Công ty tiến hành sáp nhập Trung tâm Giống Rau Hoa vào Trung tâm Nghiên cứu Giống cây trồng miền Nam và thành lập trại Giống cây trồng Tân Hiệp (Bình Dương).

Giai đoạn 2016 - 2018

- 2016** Công ty tiếp nhận Chi nhánh Đồng Bằng Sông Cửu Long của NSC.
- 2017** Vinh dự được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn trao tặng Bằng khen Doanh nghiệp đã có thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu, chọn tạo, sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, góp phần phát triển nền nông nghiệp nông thôn (theo Quyết định số 5077/QĐ-BNN-TC, ngày 06/12/2017).
- 2018**
 - Chủ tịch UBND TP.HCM tặng Chứng nhận Doanh nghiệp TP. Hồ Chí Minh Tiêu biểu năm 2018 (Quyết định số 4386/QĐ-BNN-TCCB, ngày 06/10/2018).
 - Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn tặng Danh hiệu Doanh nghiệp vì Nhà nông (Quyết định số 4263/QĐ-BNN-TCCB, ngày 30/10/2018).
 - Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn tặng Giải thưởng Bông lúa vàng Việt nam 2018 (Quyết định số 4264/QĐ-BNN-TCCB, ngày 30/10/2018).

Giai đoạn 2019 - 2021

- 2019**
 - Trung tâm Nghiên cứu Giống cây trồng miền Nam (SRC) của SSC sáp nhập với Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (viết tắt là VRDC).
 - Thành lập Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (VINARICE) từ một số phòng chức năng, Chi nhánh của SSC tại Cụm Công nghiệp Trường Xuân, xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. VINARICE là công ty thuộc Tập đoàn Vinaseed.
- 2020**
 - Chuyển giao thị trường 13 tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long cho Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice) vào tháng 01/2020. SSC đầu tư và chiếm 30% trong tổng vốn điều lệ của Vinarice.
 - Thành lập Chi nhánh Trung tâm Kinh doanh và Phát triển Hạt giống Rau Hoa (viết tắt CTVS), hoạt động từ ngày 01/07/2020.
- 2021**
 - Tăng cường mảng sản xuất, kinh doanh rau hoa tại Chi nhánh Lâm Hà theo định hướng chiến lược của Tập đoàn PAN.
 - Đầu tư xây dựng Trung tâm Nghiên cứu Lúa Cờ Đỏ, phục vụ cho công tác nghiên cứu lúa khu vực ĐBSCL của Tập đoàn Vinaseed & các Công ty thành viên SSC, Vinarice.

CÁC GIẢI THƯỞNG, THÀNH TỰU ĐẠT ĐƯỢC



Năm	Giải thưởng đạt được
1980	Huân chương Lao động Hạng 3 cho Công ty do Chủ tịch nước phong tặng.
1998 - 2003	Giải thưởng Bông Lúa vàng Hội chợ Nông nghiệp Quốc tế.
2001	Huân chương Lao động Hạng 1 cho Công ty do Chủ tịch nước phong tặng.
2005	Danh hiệu Anh hùng Lao động cho tập thể CBNV Công ty do Chủ tịch nước phong tặng.
2008	Cúp vàng "Thương Hiệu Chứng Khoán Uy Tín & Công Ty Cổ Phần hàng đầu Việt Nam". Danh hiệu "Doanh nghiệp tiêu biểu Việt Nam – Lào – Campuchia" năm 2008 do Hiệp hội Doanh nghiệp vừa và nhỏ công nhận.
2013	Huân chương Độc lập Hạng 3 cho Công ty do Chủ tịch nước phong tặng.
2014	Đón nhận Huân chương Độc lập Hạng 3.



Năm	Giải thưởng đạt được
2015	Bằng khen Doanh nghiệp đã có đóng góp tích cực Xây dựng Nông thôn mới từ năm 2010 đến năm 2015, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ Quốc (theo Quyết định số 1142/QĐ-TTg, ngày 21/07/2015) do Thủ tướng Chính phủ phong tặng. Bằng khen đã có thành tích trong phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng Nông thôn mới" Giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2015, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và Bảo vệ Tổ quốc (theo Quyết định số 1687/QĐ-TTg, ngày 01/11/2015) do Thủ tướng Chính phủ phong tặng. Giải thưởng Doanh nghiệp vì Nhà Nông; Giải thưởng "Bông lúa vàng"; Bằng khen Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT.
2020	Cục Trồng trọt tặng Giấy khen cho đồng chí Tổng Giám đốc Nguyễn Đình Nam đã có thành tích phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ trồng trọt năm 2020 (Quyết định số 364/QĐ-TT-VP, ngày 29/12/2020 của Cục trưởng Cục Trồng trọt) Ủy ban Nhân dân TP.HCM v/v tặng Bằng khen cho cá nhân Tổng Giám đốc Nguyễn Đình Nam đã có thành tích xuất sắc trong tham gia, thực hiện Chương trình " Đồng hành cùng Doanh nghiệp " năm 2020 (Quyết định số 3520/QĐ-UBND, ngày 24/9/2020 của UBND TP.HCM)
2021	UBND tỉnh Ninh Thuận khen thưởng Công ty đã có thành tích xuất sắc trong xây dựng và triển khai sản xuất cánh đồng lớn, giai đoạn 2018-2020 (Quyết định số: 2226/QĐ-UBND, ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh Ninh Thuận)

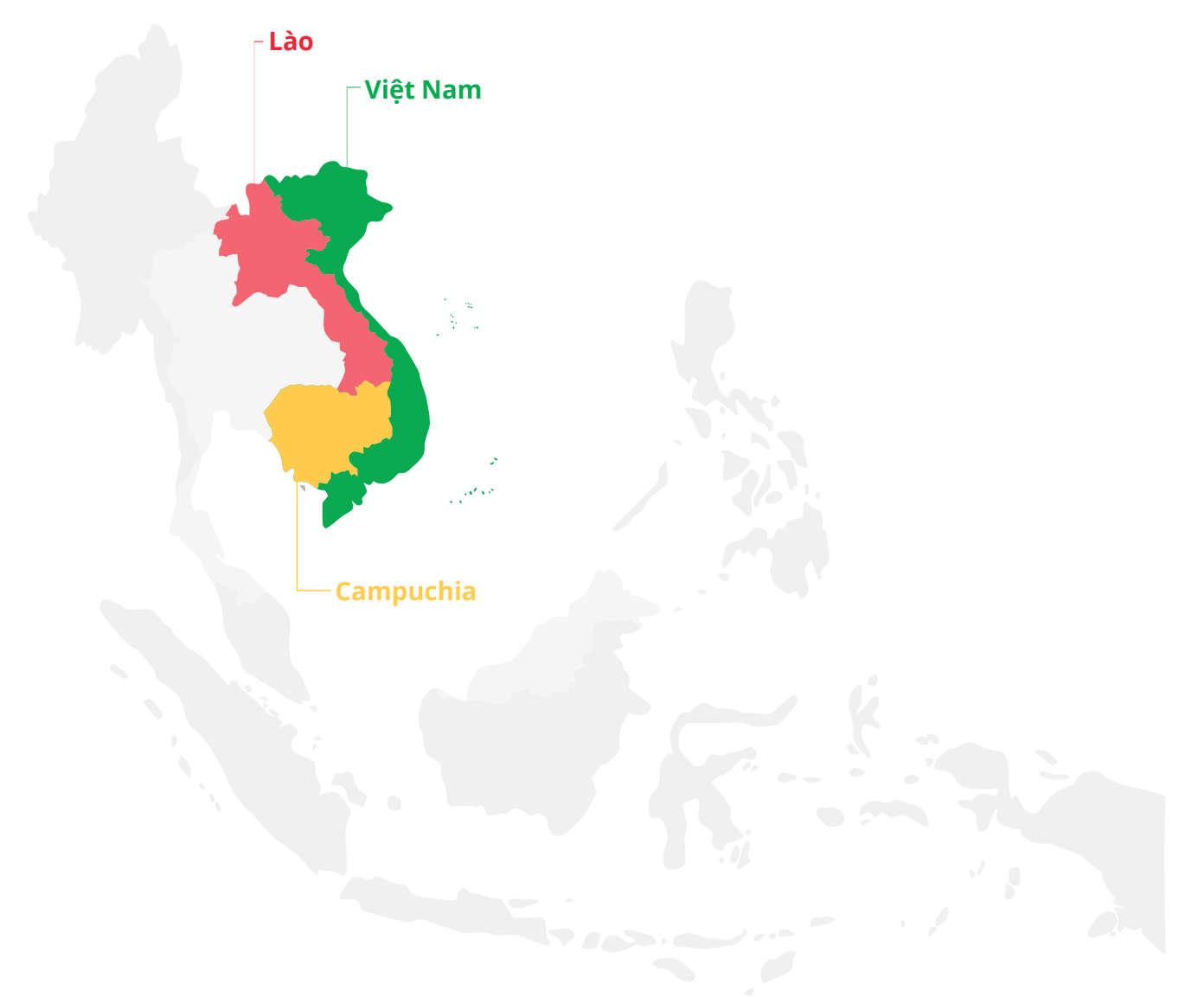


NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- Hoạt động dịch vụ trồng trọt: kiểm tra chất lượng hạt giống, cây giống.
- Nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu giống cây trồng các loại. Sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu nông sản, vật tư nông nghiệp. Thiết kế, chế tạo, lắp đặt, xuất nhập khẩu các loại máy móc, thiết bị chế biến hạt giống và nông sản. Sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật.

ĐỊA BÀN KINH DOANH



Địa bàn hoạt động, sản xuất kinh doanh của SSC được trải dài chủ yếu tại các tỉnh miền Nam và miền Trung Việt Nam cùng một số quốc gia trong khu vực như Lào và Campuchia, góp phần đảm bảo nguồn cung ứng hạt giống bền vững cho Công ty, đồng thời giúp Công ty tiếp cận nhanh tới thị trường nông nghiệp ở trong nước và quốc tế.

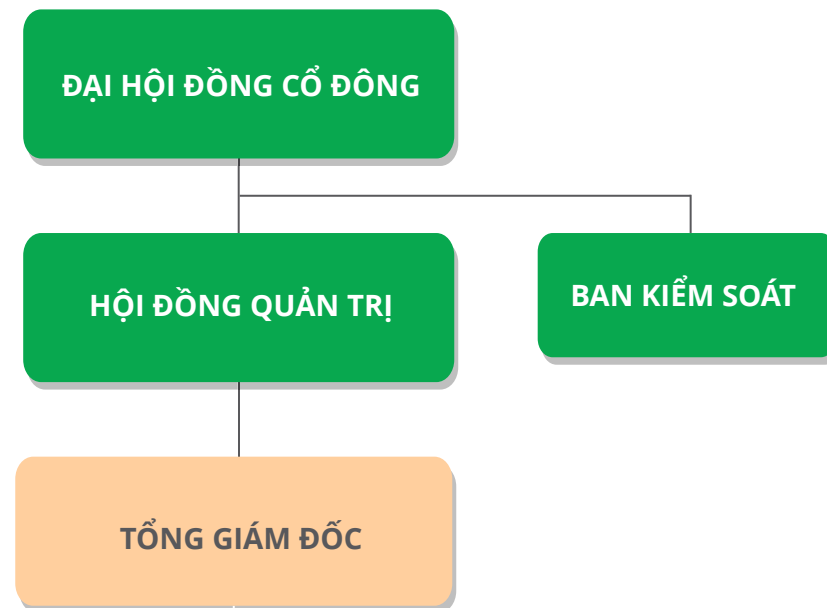
STT	Địa bàn hoạt động	Tỷ lệ doanh thu (%)
1	Các tỉnh Đông Nam Bộ và Tây Nguyên	44,9%
2	Campuchia, Lào và các địa phương khác	55,1%

CÁC CHI NHÁNH CỦA CÔNG TY

STT	Chi nhánh	Địa chỉ
1	Chi nhánh Miền Trung	Cụm Công Nghiệp Trảng Nhặt II - xã Điện Hòa, Thị xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam
2	Chi nhánh Củ Chi	Xã Phước Thạnh, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh
3	Chi nhánh Cờ Đỏ	Xã Thạnh Phú, Huyện Cờ Đỏ, Thành phố Cần Thơ
4	Chi nhánh Cai Lậy	Phường Nhị Mỹ, Thị Xã Cai Lậy, Tỉnh Tiền Giang
5	Chi nhánh Lâm Hà	Xã Tân Văn, Huyện Lâm Hà, Tỉnh Lâm Đồng
6	Chi nhánh Phú Giáo	Xã Tân Hiệp, Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương
7	Trung tâm Nghiên cứu Giống Cây trồng miền Nam	Xã Phạm Văn Cội, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh
8	Chi nhánh Trà Vinh	Lô C Đường số 1, Khu Công Nghiệp Long Đức, Xã Long Đức, Thành phố Trà Vinh
9	Chi nhánh Trung tâm Kinh doanh và Phát triển Hạt Giống Rau Hoa (CTVS)	Số 20 Cộng Hòa, phường 12, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
10	Chi nhánh Campuchia	56AL – Street 230 – Sangkak Boeang Salang, Khan Toul Kork – Phnom Penh, Vương Quốc Campuchia

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

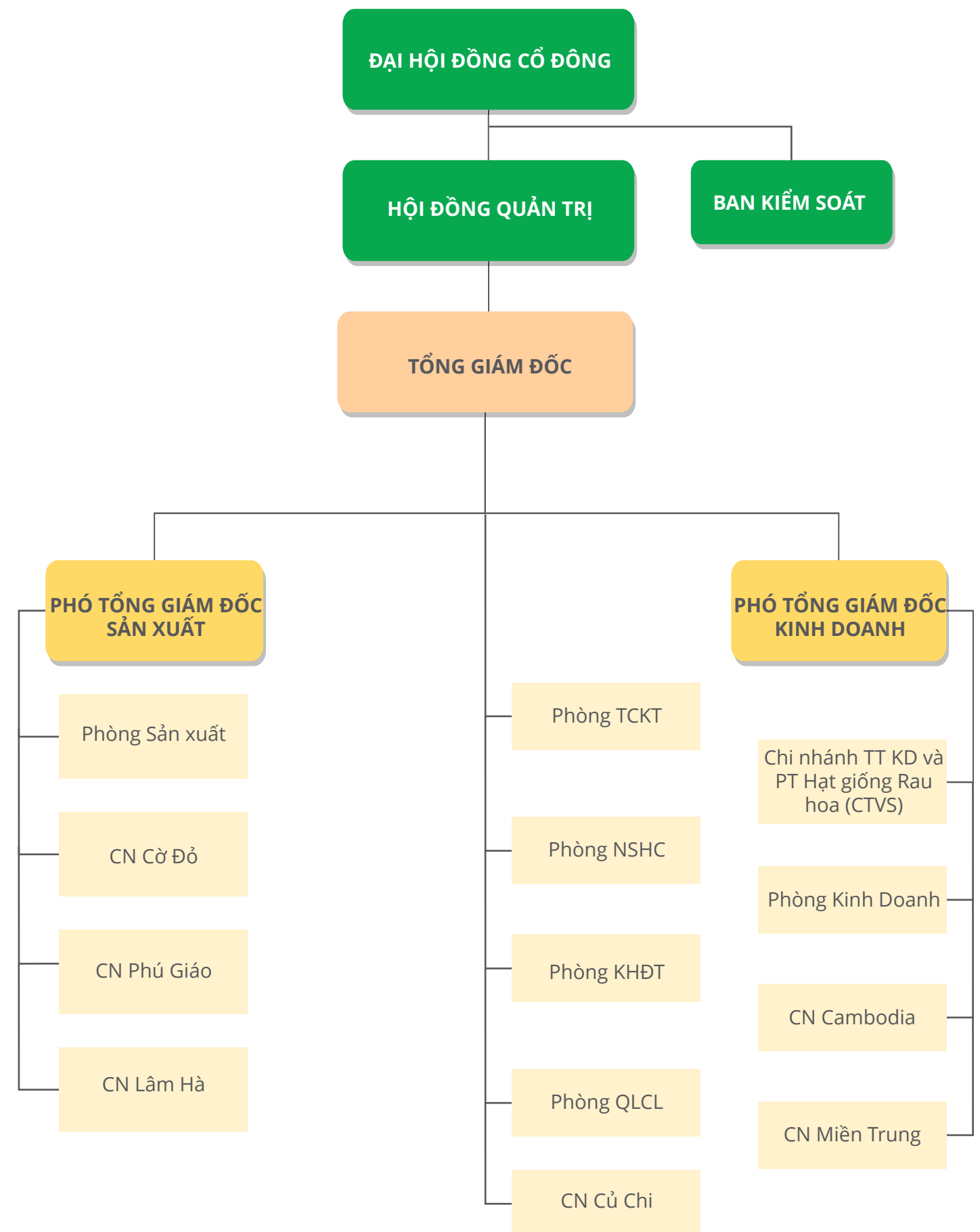
MÔ HÌNH QUẢN TRỊ



Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam hoạt động theo mô hình quản trị được xây dựng và tổ chức hoạt động theo Luật Doanh nghiệp hiện hành với các thiết chế quan trọng gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc. Là một Công ty đại chúng niêm yết khá lâu trên thị trường chứng khoán, Công ty áp dụng chặt chẽ, bám sát quy định, hướng dẫn của các Quy định hiện hành về cấu trúc Hội đồng quản trị cũng như vai trò của Ban Kiểm soát.

- Hiện nay, **Hội đồng quản trị** của Công ty gồm 05 thành viên, trong đó có 04 thành viên là thành viên độc lập không điều hành. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm giám sát và chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty.
- Bên cạnh Hội đồng quản trị, **Ban Kiểm soát** cũng là một thiết chế quan trọng đóng vai trò kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc bao gồm 03 thành viên không phải là người có liên quan đến các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, hoạt động độc lập với bộ máy điều hành và có chức năng quan trọng là thực hiện công tác giám sát để bảo vệ quyền lợi cho cổ đông, bảo vệ Công ty và những người có quyền lợi liên quan đến SSC. Nhiệm kỳ hoạt động của Ban kiểm soát là 05 năm.
- Công ty có 01 **Tổng Giám đốc** do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao; và phải báo cáo các hội đồng này khi được yêu cầu.

BỘ MÁY QUẢN LÝ



CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

CÔNG TY CON

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM (SSE) (*)

Địa chỉ	282 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
Lĩnh vực SXKD chính	Sản xuất máy nông nghiệp, lâm nghiệp, máy chế biến thực phẩm, đồ uống; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc thiết bị
VĐL thực góp	3.349.764.000 đồng
Tỷ lệ sở hữu của Công ty	83,74%

(*) Công ty cổ phần Cơ Khí Giống Cây Trồng miền Nam (SSE) chưa thực hiện xong thủ tục phá sản, đang chờ Tòa án Nhân dân TP HCM tuyên bố phá sản; Giấy biên nhận thụ lý hồ sơ phá sản, chờ cử người Đại diện theo pháp luật mới do người đại diện theo pháp luật cũ đã mất, ngày 19/08/2019.

CÔNG TY LIÊN KẾT

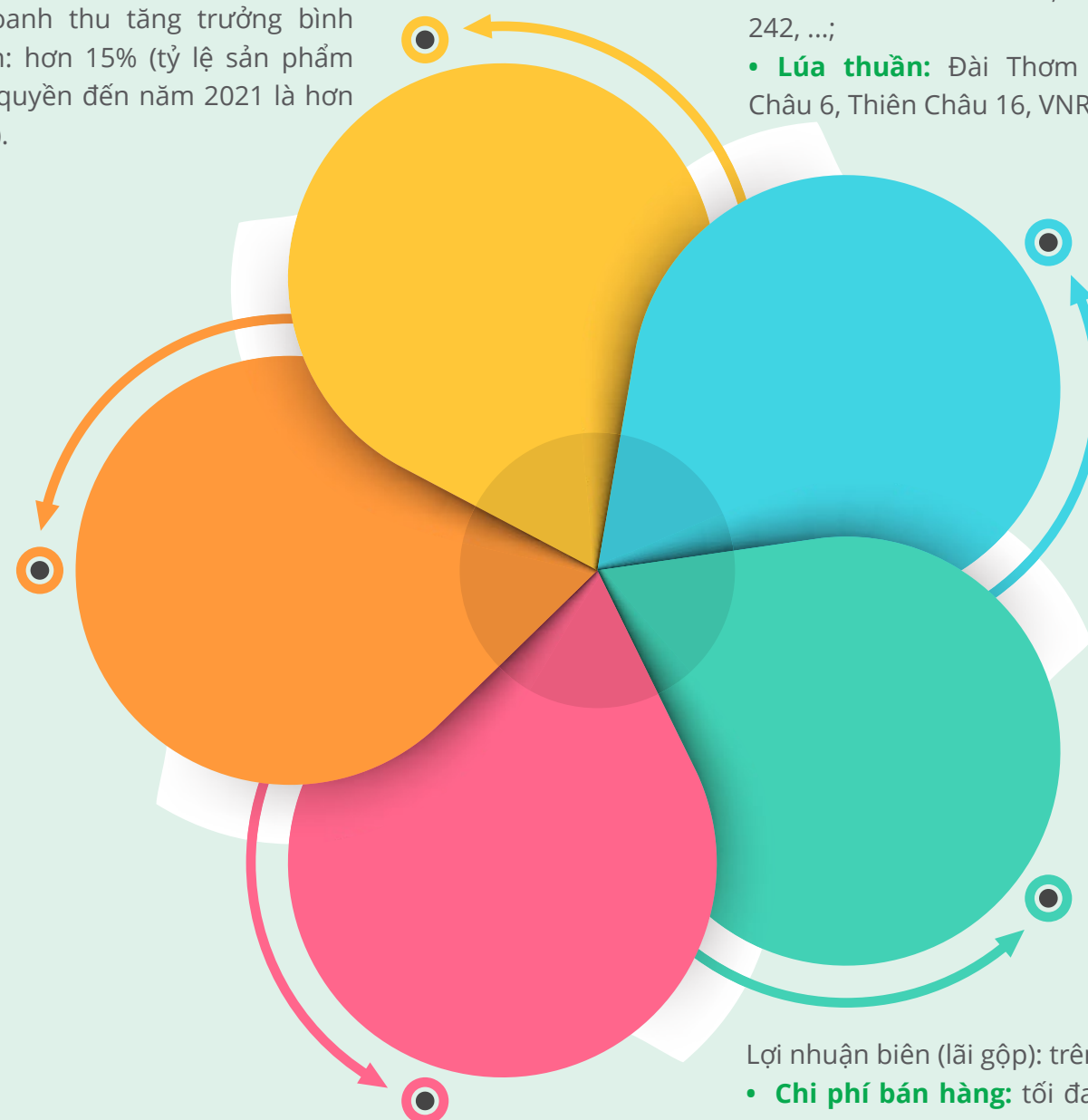
CÔNG TY TNHH LÚA GẠO VIỆT NAM (VINARICE)

Địa chỉ	Cụm công nghiệp Trường Xuân, xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam
Lĩnh vực SXKD chính	Chế biến kinh doanh hạt giống và nông sản
VĐL thực góp	99.000.000.000 đồng
Tỷ lệ sở hữu của Công ty	30%

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU

- Duy trì tốc độ tăng trưởng dương.
- Doanh thu tăng trưởng bình quân: hơn 15% (tỷ lệ sản phẩm độc quyền đến năm 2021 là hơn 80%).



Tập trung phát triển sản phẩm mới:

- Bắp nếp:** CX 247, MX10 New, Max 68;
- Bắp vàng:** SSC 557, SSC 586 sinh khối;
- Lúa lai:** KC06-1, HR182;
- Nhóm rau:** Pum 888, Bí đao Wax 242, ...;
- Lúa thuần:** Đài Thơm 8, Hương Châu 6, Thiên Châu 16, VNR20.

Mục tiêu thị phần:

- Chi phối thị trường bắp nếp, tăng sản phẩm lúa thuần ở ĐBSCL;
- Phát triển lúa lai nội địa và giảm dần lúa lai nhập khẩu; các sản phẩm rau lai.

Lợi nhuận biên (lãi gộp): trên 30%

- Chi phí bán hàng:** tối đa 10% trên doanh thu thuần hàng năm;
- Chi phí quản lý:** tối đa 12% trên doanh thu thuần hàng năm.

| ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN (tiếp)

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

- Tiếp tục củng cố và phát triển tất cả các mặt hoạt động của công tác quản trị nguồn nhân lực để có thể đảm bảo đầy đủ số lượng và chất lượng đối với đội ngũ cán bộ, nhân viên nhằm thực hiện thành công kế hoạch SXKD trong 5 năm tới;
- Xây dựng chiến lược nghiên cứu - sản xuất - kinh doanh giai đoạn 2021 - 2025;
- Từng bước điều chỉnh chính sách tiền lương phù hợp yêu cầu phát triển của Công ty; tăng cường sử dụng các chế độ khoán, thưởng một số hoạt động nhằm động viên CBNV kịp thời;
- Điều chỉnh chiến lược nghiên cứu phát triển một số sản phẩm chủ yếu; đẩy nhanh tiến độ công nhận giống mới theo dự án; đầu tư đủ nhân lực, cơ sở vật chất để tăng cường ứng dụng công nghệ sinh học hỗ trợ hoạt động chọn tạo giống. Củng cố công tác hoạch định kế hoạch sản xuất kinh doanh của SSC, từ đó xác lập kế hoạch, mục tiêu, chỉ tiêu cho các hoạt động, các đơn vị của Công ty;
- Đầu tư nâng cấp, đổi mới thiết bị, xây dựng mở rộng cơ sở vật chất kho tàng, máy móc thiết bị phục vụ công tác nghiên cứu, sản xuất - chế biến - bảo quản và công tác quản lý;
- Củng cố và mở rộng các vùng nguyên liệu có điều kiện sinh thái phù hợp để sản xuất hạt giống bắp lai, lúa lai và hạt giống rau;
- Triển khai công tác kế toán quản trị và kiểm soát nội bộ nhằm ngăn ngừa và hạn chế các rủi ro trong toàn Công ty và các công ty con.

MỤC TIÊU ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG CỦA CÔNG TY

- **Đối với hoạt động sản xuất:** Quy trình sản xuất sản phẩm hạt giống, không gây ô nhiễm và thân thiện với môi trường;
- **Đối với người lao động:** Công ty đặc biệt quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động trong Công ty, tạo môi trường làm việc thân thiện, xanh, sạch. Tuân thủ các quy định của Pháp luật hiện hành đối với người lao động. Đặc biệt, Công ty luôn đặt sự an toàn sản xuất lên hàng đầu, đảm bảo người lao động được trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động cần thiết trong quá trình sản xuất;
- **Đối với khách hàng:** Khách hàng chính của SSC là người nông dân, do đó, Công ty luôn hướng hoạt động sản xuất của Công ty đến nhu cầu chung của người nông dân, làm người bạn đồng hành cùng nông dân qua mỗi mùa vụ...;
- **Đối với Nhà đầu tư/Cổ đông hiện hữu của Công ty:** SSC luôn công khai minh bạch thông tin theo đúng các quy định của luật chứng khoán, thị trường chứng khoán cũng như đáp ứng thông tin được truyền tải đầy đủ đến Nhà đầu tư.



CÁC RỦI RO

RỦI RO KINH TẾ

Trong năm 2021, các quốc gia đã học được cách thích ứng với tình hình đại dịch Covid – 19 sau khi bị “đổ đống” hoàn toàn ở năm 2020 nhờ các chính sách mở cửa, kích thích nền kinh tế phát triển. Tuy nhiên, bên cạnh những nỗi lo về sự xuất hiện của các biến chủng mới, tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng, lạm phát, vỡ nợ, ... cũng là vấn đề mà các nhà kinh tế và các doanh nghiệp e ngại và tìm cách giảm thiểu, phòng ngừa trong năm 2022 và những năm tiếp theo.

Tại Việt Nam, sau những gam màu tươi sáng trong hai quý đầu năm 2021, làn sóng dịch Covid – 19 lần thứ tư bùng phát trên diện rộng, đặc biệt là tại thành phố Hồ Chí Minh, trung tâm kinh tế lớn nhất cả nước, đã khiến nền kinh tế quý III/2021 gặp phải khủng hoảng nghiêm trọng. GDP quý III/2021 giảm 6,61%, đây cũng là mức giảm sâu nhất mà Việt Nam trải qua kể từ khi tính và công bố GDP quý cho đến nay. Nhận thức được mức độ nghiêm trọng, Nhà nước và Chính phủ đã nhanh chóng ban hành Nghị quyết 128/NQ-CP, chuyển từ chiến lược Zero Covid sang “Sống chung với Covid”, nới lỏng giãn cách và phục hồi kinh tế. Nhờ vậy, GDP quý IV/2021 tăng 5,22% so với cùng kỳ năm trước, góp phần vào sự tăng trưởng 2,58% của tổng GDP cả năm 2021.

Trong cơ cấu chung của nền kinh tế, ngành Nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11,71% trong quý I/2021, 12,15% trong quý II/2021. Tuy nhiên trong quý III/2021, khi các ngành khác bị ảnh hưởng nghiêm trọng vì đại dịch thì ngành Nông, lâm nghiệp và thủy sản trở thành bệ đỡ cho nền kinh tế Việt Nam khi năng suất của lúa tăng cao, chăn nuôi ổn định. Đây cũng là ngành duy nhất đạt được sự tăng trưởng trong quý III/2021. Sự tăng trưởng được tiếp tục đến quý IV/2021 khi ngành Nông, lâm và thủy sản tăng 2,9% trong mức tăng trưởng chung của toàn nền kinh tế.

Là một trong những doanh nghiệp lớn và hoạt động lâu năm trong lĩnh vực giống cây trồng, hoạt động sản xuất kinh doanh của SSC chịu sự ảnh hưởng của biến động nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Nhận thức được điều này, Ban lãnh đạo của Công ty luôn theo dõi, cập nhật kịp thời xu hướng tăng trưởng của nền kinh tế cả nước và ngành Nông, lâm nghiệp và thủy sản để có những giải pháp thích hợp ứng phó với sự biến động không ngừng của nền kinh tế.



RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Trong vài năm qua, ngành nông nghiệp trong nước đặc biệt là lĩnh vực giống cây trồng đã thu hút được sự quan tâm và tham gia của nhiều doanh nghiệp trong nước và quốc tế. Tuy vậy, các doanh nghiệp giống cây trồng phần lớn có quy mô nhỏ, thị trường phân tán không thống nhất. Vì vậy, các yếu tố về vốn và công nghệ của các doanh nghiệp trong nước vẫn còn yếu và kém phát triển so với các doanh nghiệp nước ngoài.

Nhận thức được điều này, Công ty chủ động nghiên cứu cho ra các sản phẩm mới có tính năng thích nghi cao như lúa, bắp,...; đồng thời, Công ty chủ động lắng nghe, quan tâm đến nhu cầu của người nông dân, của thị trường. Ngoài ra, Công ty còn cập nhật cải tiến về công nghệ, đề ra chiến lược đúng đắn để không bị tụt hậu và gia tăng khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp trong và ngoài nước. Việc thành lập Chi nhánh Trung tâm kinh doanh và phát triển hạt giống Rau Hoa (CTVS) đã giúp Công ty có thể đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển mảng hạt giống khoa học công nghệ cao, phục vụ cho thị trường trong nước và thị trường nước ngoài trong thời gian tới.

CÁC RỦI RO (tiếp)

RỦI RO ĐẶC THÙ NGÀNH

Hiện tại, ngành nghề kinh doanh chính của SSC liên quan chủ yếu đến lĩnh vực Nông nghiệp, cụ thể là Giống cây trồng. Do đó, những rủi ro đặc thù liên quan đến ngành Nông nghiệp như quy hoạch vùng kinh tế, thời tiết, dịch bệnh, sự suy giảm số lượng người nông dân, ... là những yếu tố mà doanh nghiệp cần chú ý. Cụ thể như sau:

Rủi ro hàng giả:

Các vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm của cả nước chủ yếu tập trung ở miền Nam Việt Nam vì thời tiết, khí hậu của các vùng này thích hợp phát triển các hoạt động trồng trọt, chăn nuôi. Theo số liệu Tổng cục Thống kê công bố, hiện nay có khoảng hơn 4.000 xã có cửa hàng kinh doanh, phân phối các loại giống cây trồng. Trong thời gian qua, thực trạng vi phạm bản quyền và tồn tại hàng giả trên thị trường giống cây trồng vẫn còn khá phổ biến. Những loại giống cây trồng không rõ nguồn gốc xuất xứ được bán với giá rẻ, cho ra thành phẩm kém chất lượng khiến cho người nông dân phải gánh chịu rất nhiều tổn thất.

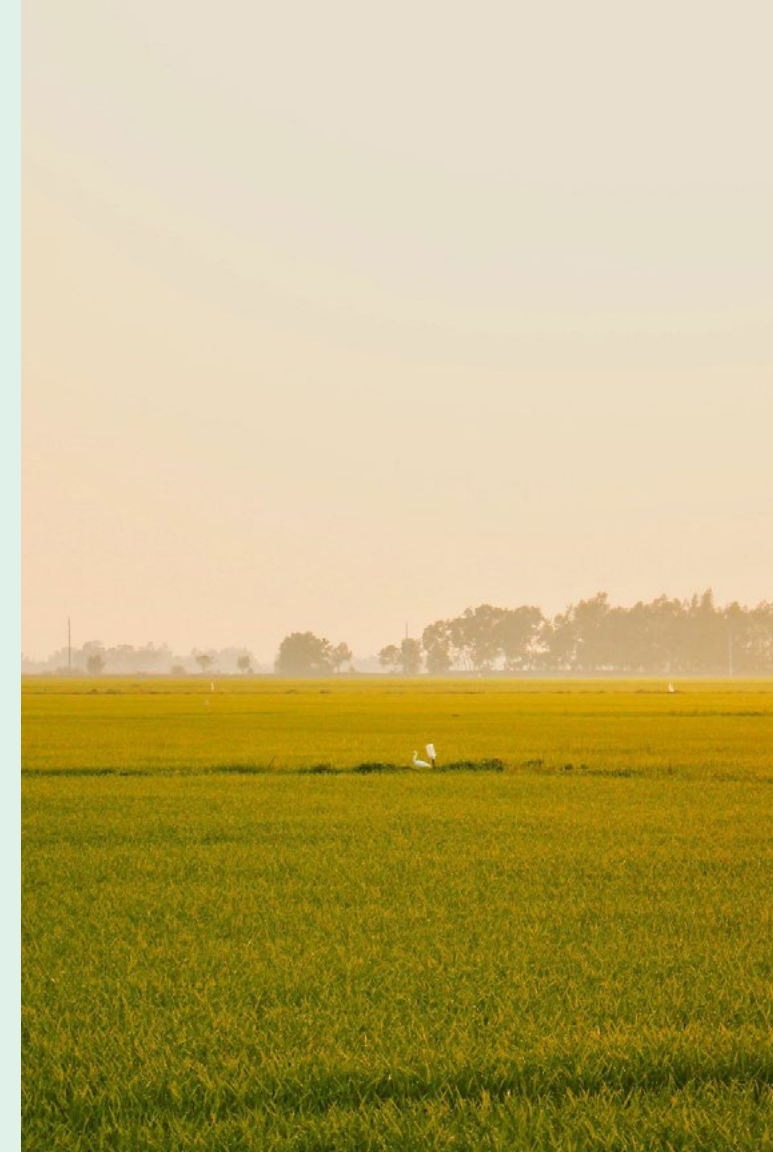


Để ngăn chặn, giảm thiểu thực trạng hàng giả, hàng vi phạm bản quyền trên thị trường, Công ty đã tích cực chủ động quảng bá các sản phẩm của mình trên các website, mạng xã hội lớn, chỉ rõ các kênh phân phối sản xuất chất lượng cũng như đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người nông dân trang bị đủ kiến thức để có thể nhận biết được hàng đạt chuẩn chất lượng của công ty. Từ đó Công ty có thể vừa đảm bảo uy tín thương hiệu đã được gây dựng bao năm qua, vừa bảo vệ quyền lợi của nhà nông. Cụ thể trong năm 2021, sản phẩm Đài Thơm 8 của Công ty là một giống lúa có chất lượng cao, giúp người nông dân tăng năng suất cũng như thu nhập từ các vụ mùa. Giống cây lúa mang thương hiệu SSC đã được Cục Trồng trọt công nhận là Sản phẩm Giống cây trồng quốc gia và được Cục Sở hữu Trí tuệ nhân tạo cấp quyền tác giả, quyền khai thác và sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, một số bên đã lợi dụng sự thiếu hiểu biết của người nông dân để bán cho họ những sản phẩm Đài Thơm 8 giả, kém chất lượng. Nhận thấy được tình trạng này đã và đang diễn ra, Công ty đã nhanh chóng lên tiếng để người nông dân có thể cảnh giác với những sản phẩm giả được bán trên thị trường, đồng thời Công ty còn hướng dẫn cách thức để người nông dân có thể nhận biết và chọn lựa được đúng mặt hàng sản phẩm chất lượng mang thương hiệu của SSC.



Xu hướng diện tích đất nông nghiệp bị thu hẹp:

Nhiều năm qua, diện tích đất nông nghiệp đang bị thu hẹp lại đe dọa rất lớn đối với sự phát triển của ngành nông nghiệp nói chung và lĩnh vực kinh doanh của Công ty nói riêng do không có đủ diện tích đất để canh tác. Cụ thể, trong năm 2020, diện tích đất nông nghiệp chiếm 84,46% tổng đất quốc gia, trong đó diện tích đất trồng lúa chiếm 11,82%. Tuy nhiên kế hoạch đến năm 2025, tổng diện tích đất nông nghiệp chỉ còn 84,10% trong tổng đất quốc gia, diện tích đất trồng lúa giảm còn 11,27%. Để có thể ứng phó được với các rủi ro này trong tương lai, Công ty đã chủ động hợp tác với các công ty lương thực để xây dựng chuỗi giá trị lúa gạo giúp người nông dân tìm được nơi cung ứng hàng hóa thành phẩm của mình. Ngoài ra, Công ty còn có những biện pháp hợp tác với các cấp chính quyền địa phương chủ động cơ cấu lại diện tích cây trồng cũng như chuyển đổi cơ cấu giữa các giống cây nhằm nâng cao thu nhập cho người nông dân.



Người nông dân không còn mặn mà với nông nghiệp:

Trong những năm qua, Việt Nam đang chuyển dần cơ cấu kinh tế trở thành nước công nghiệp hóa. Do đó, người nông dân không còn mặn mà với công tác trồng trọt, chăn nuôi mà tập trung vào các khu công nghiệp với hy vọng có mức thu nhập ổn định hơn. Bên cạnh đó, trong năm 2021, những yếu tố về dịch bệnh cùng thiên tai, bão lụt khiến cho vụ mùa của người nông dân không đạt được sản lượng và mức giá mà họ mong muốn. Điều này càng khiến số lượng nông dân của Việt Nam giảm dần qua các năm.

Nhận thức được tầm quan trọng của người nông dân đối với sự phát triển của Công ty, SSC luôn chủ động hết khả năng giúp đỡ người nông dân trong các vấn đề về canh tác, giống cây trồng cũng như cải tiến khoa học công nghệ. Bên cạnh đó, Công ty cũng luôn nghiên cứu, phát triển các loại giống cây trồng mới có tính năng cao hơn, giúp người nông dân có mức thu nhập cao hơn, từ đó họ có thêm động lực để tiếp tục phục vụ sản xuất cho nghề nông.



CÁC RỦI RO (tiếp)

RỦI RO ĐẶC THÙ NGÀNH (tiếp)

Sâu bệnh:

Sâu bệnh là một trong những yếu tố gây ảnh hưởng nghiêm trọng nhất đến năng suất, sản lượng và chất lượng của nông sản Việt Nam xuyên suốt quá trình sản xuất và thu hoạch, bảo quản. Hiện nay khi khí hậu, thời tiết có những biến đổi thất thường, các loại sâu bệnh ngày càng có điều kiện để phát triển thành dịch. Theo thông báo của Cục Bảo vệ thực vật, trong khi các loại sâu bệnh như rầy nâu, sâu cuốn lá nhỏ, ... gây những ảnh hưởng nhẹ - trung bình trên cây lúa ở các tỉnh Nam Bộ thì sâu keo mùa thu, sâu xám, chuột, ... cũng sẽ gây ra những ảnh hưởng nhẹ - trung bình lên các sản phẩm cây bắp. Đây là hai sản phẩm chính mà Công ty đang tập trung phát triển. Do đó, hoạt động kinh doanh của Công ty cũng sẽ bị ảnh hưởng khi các loại sâu bệnh phát triển và gây hại lên các sản phẩm cây trồng này.

Do đó, để đảm bảo năng suất, sản lượng và chất lượng của hạt giống, Công ty bên cạnh việc nghiên cứu ra các loại sản phẩm mới còn tăng cường nghiên cứu các biện pháp phòng, trừ sâu bệnh bằng cách luôn theo dõi thường xuyên, xử lý kịp thời ngay khi các loại sâu bệnh mới xuất hiện để không phát triển thành dịch. Bên cạnh đó, Công ty cũng đẩy mạnh nghiên cứu và sản xuất các loại hạt giống mới chống chịu tốt và áp dụng các biện pháp bẫy bắt côn trùng nhằm hạn chế sâu bệnh trên cây trồng.



Thời tiết:

Là một nước khí hậu gió mùa, các vùng nông nghiệp tại Việt Nam luôn phải đứng trước những rủi ro về biến đổi khí hậu. Trong năm 2021, khu vực miền Trung chịu ảnh hưởng nặng nề của bão, lũ lụt đã khiến cho các hoạt động canh tác gặp nhiều khó khăn. Đồng thời, hiện tượng nóng lên toàn cầu khiến mực nước biển trung bình hàng năm dâng cao, gây ngập lụt ảnh hưởng tới diện tích đất trồng của các tỉnh ven biển như vùng đồng bằng sông Hồng, đồng bằng sông Cửu Long. Tuy nhiên, nhờ vào những dự báo và chỉ đạo ứng cứu kịp thời của Nhà nước, Chính phủ, ảnh hưởng của thiên tai lên các vụ mùa của người nông dân được giảm thiểu phần nào.

Để có thể chủ động trong các hoạt động phòng chống, giải quyết khó khăn do biến động thời tiết, Công ty đã luôn theo dõi chặt chẽ tình hình biến đổi khí hậu, nguồn nước thông qua các phương tiện dự báo thời tiết. Bên cạnh đó, Công ty cũng chú trọng đầu tư hơn vào các kho bãi cũng như nghiên cứu cách thức bảo quản hàng hóa để đảm bảo không bị thiếu hụt nguồn cung, luôn có đủ hàng hóa để cung cấp cho nông dân ngay cả trong điều kiện thời tiết không thuận lợi. Ngoài ra, Công ty cũng chủ động phát triển các loại giống có thể thích ứng các điều kiện thời tiết khác nhau nhưng vẫn đảm bảo được chất lượng, năng suất để đồng hành cùng nhà nông ứng phó với tình hình khí hậu ngày càng khắc nghiệt ở Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung.



RỦI RO LUẬT PHÁP

Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam là một Công ty Cổ phần, niêm yết trên sàn Hồ Chí Minh, do đó Công ty phải luôn chấp hành nghiêm túc và tuân thủ theo hệ thống văn bản pháp luật bao gồm: Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, các văn bản pháp luật khác và các Thông tư, Nghị định có liên quan. Thêm vào đó, trong những năm qua, nước ta luôn cập nhật, sửa đổi các văn bản pháp luật để hoàn thiện hơn các chính sách về công tác giống cây trồng với các quy chuẩn về kỹ thuật, loại giống, ... và Luật chất lượng hàng hóa cũng được ban hành.

Để có thể đảm bảo được các hoạt động kinh doanh của Công ty luôn tuân thủ đúng pháp luật của Việt Nam, Ban Lãnh đạo của Công ty phải luôn cập nhật, theo dõi sát sao các chính sách cũng như các văn bản pháp luật hiện hành về lĩnh vực nông nghiệp. Từ đó đảm bảo được các hoạt động kinh doanh luôn tuân thủ và vận dụng kịp thời các chính sách ưu đãi dành cho Công ty.



RỦI RO KHÁC

Ngoài những rủi ro nói trên, các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty cũng chịu một số rủi ro bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, cháy nổ, ... gây thiệt hại về con người và tài sản của Công ty. Đặc biệt hơn, trong năm 2021, dịch bệnh Covid - 19 là rủi ro về dịch bệnh mà Công ty nói riêng và các doanh nghiệp khác nói chung không thể lường trước được. Cùng với tình hình diễn biến ngày một phức tạp, các hoạt động sản xuất của Công ty cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Người dân thực hiện các giãn cách xã hội không thể tham gia vào trồng trọt sản xuất, tạo ra hạt giống cây trồng. Bên cạnh đó, vì ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh Covid - 19, các cửa khẩu biên giới bị tắc nghẽn, hàng hoá lưu thông chậm. Điều này dẫn đến hàng hoá nông sản không thể xuất khẩu được hoặc chất lượng sản phẩm không còn tốt như ban đầu, khiến thu nhập của người nông dân giảm và kéo dài thời gian mua hạt giống của Công ty để tiếp tục canh tác. Vì vậy, để có thể kịp thời và giảm thiểu những rủi ro nêu trên, Công ty luôn chủ động lập kế hoạch và các phương án phòng ngừa để có thể khắc phục kịp thời những rủi ro có thể xảy ra. Cụ thể Công ty đã thực hiện mua bảo hiểm tai nạn cho công nhân viên cũng như các loại bảo hiểm về tài sản, đồng thời Công ty cũng phối hợp với các bên liên quan thực hiện những buổi đào tạo, diễn tập để nâng cao nhận thức cũng như kinh nghiệm xử lý cho đội ngũ nhân viên của Công ty. Bên cạnh đó, chính sách tiêm chủng vaccine trên diện rộng bắt đầu có hiệu quả khiến cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh và lưu thông vận tải được hồi phục trở lại. Điều này giúp người nông dân giải quyết được các khó khăn về tình trạng tắc nghẽn xuất khẩu nông sản, tiếp tục mua hạt giống của Công ty để gia tăng sản xuất, canh tác.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- 31 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- 35 Tổ chức và nhân sự
- 43 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện dự án
- 45 Tình hình tài chính
- 49 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	%Tăng/ Giảm
1	Doanh thu thuần	450.502	310.442	-31,09%
2	Giá vốn hàng bán	349.110	201.399	-42,31%
3	Lợi nhuận gộp	101.392	109.043	7,55%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	4.657	14.555	212,55%
5	Chi phí tài chính	128	2.163	1.584,94%
6	Chi phí bán hàng	26.823	28.306	5,53%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	30.090	30.113	0,08%
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	49.008	63.015	28,58%
9	Lợi nhuận khác	1.929	2.896	50,10%
10	Lợi nhuận trước thuế	50.937	65.911	29,40%
11	Lợi nhuận sau thuế	40.080	54.447	35,84%
12	EPS (đồng)	2.778	3.774	35,84%

CƠ CẤU DOANH THU THEO SẢN PHẨM:

ĐVT: Triệu đồng

Sản phẩm	Doanh thu	Tỷ trọng
Bắp nếp	35.683	11,5%
Bắp vàng	48.099	15,5%
Lúa lai	18.223	5,9%
Lúa thuần	166.029	53,5%
Rau	26.187	8,4%
Đậu	7.415	2,4%
Vật tư nông nghiệp	4.282	1,4%
Sản phẩm khác	4.524	1,5%
Tổng cộng	310.442	100,0%



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (tiếp)

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	TH 2021/ TH 2020	TH 2021/ KH 2021
1	Doanh thu thuần	450.502	266.473	310.442	68,91%	116,50%
2	Lợi nhuận trước thuế	50.937	49.519	65.911	129,40%	133,10%
3	Lợi nhuận sau thuế	40.080	39.616	54.447	135,85%	137,44%
4	Lợi nhuận được chia từ Vinarice (30% LNST của Vinarice) (*)	-	18.900	9.900	-	52,38%

Doanh thu thuần của SSC trong năm 2021 đạt 310.442 triệu đồng, thấp hơn năm 2020 là 31,09% do trong năm 2021, tình hình dịch bệnh tại các tỉnh miền Nam Việt Nam diễn biến phức tạp, người nông dân thực hiện giãn cách xã hội theo quy định của Bộ Y Tế, hạn chế hoạt động canh tác nông nghiệp. Bên cạnh đó, hoạt động xuất khẩu không thuận lợi dẫn đến khó khăn trong khâu tiêu thụ nông sản, các hộ nhà nông e ngại vụ mùa mới sẽ không mang lại nguồn thu nhập lớn cho họ khiến cho lượng tiêu thụ các sản phẩm hạt giống giảm. Ngoài ra, nguyên nhân khiến doanh thu của SSC trong năm 2021 giảm 31,09% so với cùng kỳ năm trước còn đến từ việc Công ty cơ cấu lại thị phần doanh thu của mình, không sản xuất gia công giống lúa thuần cho Vinarice.

Tuy vậy, doanh thu thuần trong năm 2021 đã hoàn thành và vượt 16,50% so với kế hoạch được đề ra. Giá vốn hàng bán của SSC đạt 201.399 triệu đồng, giảm 31,09% so với năm 2020. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc doanh thu bán hàng trong năm giảm 30,39% so với cùng kỳ năm trước khiến Công ty cắt giảm hoạt động mua nguyên vật liệu đầu vào, giảm chi phí

hoạt động trong năm của Công ty, gia tăng biên lợi nhuận cuối cùng cho cổ đông và các nhà đầu tư.

Ngoài ra, với các chính sách quản trị, đầu tư linh hoạt, sáng suốt, doanh thu hoạt động tài chính năm 2021 của Công ty đạt 14.555 triệu đồng, tăng 212,55% so với năm 2020. Trong năm 2021, Công ty không phát sinh các giao dịch vay nợ từ các tổ chức tín dụng dẫn đến không phải chịu khoản chi phí lãi vay. Trong bối cảnh biến động nền kinh tế năm 2021, nhằm hỗ trợ và san sẻ một phần khó khăn với các đối tác cũ và tìm kiếm thêm nhiều khách hàng tiềm năng, SSC đã chủ động thực hiện các chính sách chiết khấu thanh toán khiến chi phí tài chính của Công ty tăng 1.584,94% so với năm 2020.

Lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 65.911 triệu đồng, tăng 29,40% so với năm ngoái và vượt 33,10% so với kế hoạch đã đề ra. Lợi nhuận sau thuế của Công ty nhờ đó cũng hoàn thành xuất sắc và vượt 37,44% kế hoạch được đề ra, tăng 35,85% so với cùng kỳ năm trước. Đây là những kết quả tích cực mà Ban lãnh đạo Công ty cùng toàn thể cán bộ, công nhân viên đã phấn đấu đạt được trong năm mặc dù phải chịu những ảnh hưởng nặng nề do làn sóng dịch Covid – 19 lần thứ tư mang lại.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

Tính đến ngày 31/12/2021:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Nguyễn Đình Nam	Tổng Giám đốc	0	0%
2	Ông Nguyễn Quốc Phong	Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh	0	0%
3	Ông Lê Minh Chánh	Phó Tổng Giám đốc Sản xuất	0	0%
4	Ông Lâm Tuấn Lạc	Kế toán trưởng	0	0%

SƠ YẾU LÍ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH



Ông
NGUYỄN ĐÌNH NAM
Tổng Giám đốc

Ngày sinh: : 1977

Quốc tịch: : Việt Nam

Trình độ học vấn : Thạc sĩ Tài chính
Cử nhân Kế toán - Kiểm toán
Cử nhân Luật kinh doanh

Chức vụ hiện nay tại Công ty : Tổng Giám đốc

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: : Không có

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác : Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay : Không có



Thời gian	Quá trình công tác
05/2021 – nay	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
06/2020 – 05/2021	Ủy viên HĐQT kiêm Quyền Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
01/2020 – 05/2020	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice)
08/2018 – 12/2020	Phó Tổng Giám đốc Quản trị kiêm Giám đốc Kế hoạch Đầu tư
09/2017 – 07/2018	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
04/2017 – 08/2017	Ủy viên BKS Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
10/2010 – 08/2017	Giám đốc KHĐT – Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
12/2008 – 10/2021	Phó Trưởng phòng KHĐT – Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
06/2005 – 11/2008	Nhân viên KHĐT – Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
08/2003 – 05/2005	Kế toán tổng hợp – Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiên Long
03/2002 – 08/2003	Kế toán tổng hợp – Công ty Cổ phần Giấy Sài Gòn
09/2000 – 02/2002	Nhân viên kế toán – Công ty TNHH Đông Nam

I TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tiếp)

SƠ YẾU LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp)



Ông
NGUYỄN QUỐC PHONG

Phó Tổng Giám đốc
Kinh doanh

Ngày sinh: : 1981

Quốc tịch: : Việt Nam

Trình độ học vấn: : Kỹ sư Kinh tế Nông lâm

Chức vụ hiện nay tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh kiêm Giám đốc Chi nhánh Trung tâm Kinh doanh và Phát triển Hạt giống Rau Hoa (CTVS)

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: : Không có

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác : Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay : Không có



Ông
LÊ MINH CHÁNH

Phó Tổng Giám đốc
phụ trách Sản xuất

Ngày sinh: : 1972

Quốc tịch: : Việt Nam

Trình độ học vấn : Kỹ sư Nông học

Chức vụ hiện nay tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc Phụ trách Sản xuất

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: : Không có

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác : Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay : Không có

Thời gian	Quá trình công tác
07/2020 – nay	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh kiêm Giám đốc Chi nhánh Trung tâm Kinh doanh và Phát triển Hạt giống Rau Hoa (CTVS) - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
03/2018 – 7/2020	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh kiêm Giám đốc Kinh doanh - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
10/2015 – 02/2018	Giám đốc kinh doanh - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
04/2013 – 09/2015	Quyền Giám đốc kinh doanh - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
10/2010 – 03/2013	Phó Phòng Kinh Doanh - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
02/2009 – 09/2010	Trưởng vùng Duyên hải Miền Trung – Phòng Kinh doanh - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
05/2004 – 01/2009	Nhân viên Kinh doanh – Phòng Kinh doanh - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam

Thời gian	Quá trình công tác
06/2021 – nay	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Sản xuất - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
01/2017 – 10/2020	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Sản xuất - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
2009 – 2016	Giám đốc Trung tâm nghiên cứu - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
2008 – 2009	Phó Giám đốc trung tâm nghiên cứu - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
2007 – 2008	Phòng Nghiên cứu phát triển - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
1997 – 2007	Nhân viên nghiên cứu - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tiếp)

SƠ YẾU LÍ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp)



Ông
LÂM TUẤN LẠC

Kế toán trưởng
Công ty

Ngày sinh : 1985

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ học vấn : Cử nhân Kinh tế

Chức vụ hiện nay tại Công ty : Kế toán trưởng Công ty

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác : Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay : Không có

Thời gian	Quá trình công tác
6/2021 đến nay	Kế toán trưởng Công ty - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam
10/2020 - 5/2021	Quyền Kế toán trưởng Công ty - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam
01/2020 - 10/2020	Giám đốc KHĐT - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam
10/2018 - 02/2020	Phó Kế toán trưởng Công ty - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam
08/2018- 10/2018	Kế toán tổng hợp - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam
10/2017 – 08/2018	Phó phòng Kế toán - Công ty TNHH XNK Đại Dương Xanh
03/2017 – 10/2017	Trưởng phòng Kế toán - Công ty TNHH Thanh Luân
2010 – 2017	Phụ trách Phòng Kế toán - Nhà máy In Viettel Tập đoàn Viễn thông Quân đội
2009 – 2010	Kế toán viên - Công ty cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH TRONG NĂM 2021

- Từ ngày 01/06/2021, bổ nhiệm ông Nguyễn Đình Nam giữ chức vụ Tổng Giám đốc.
- Từ ngày 01/06/2021, bổ nhiệm ông Lê Minh Chánh giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc phụ trách Sản xuất.
- Từ ngày 01/05/2021, bổ nhiệm ông Lâm Tuấn Lạc giữ chức vụ Kế toán trưởng.

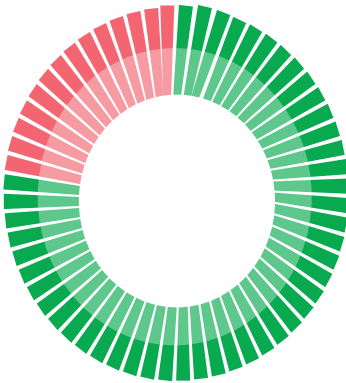
SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN

Cơ cấu lao động tính đến ngày 31/12/2021:

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
A	Theo trình độ	139	100%
1.	Trình độ Đại học và trên Đại học	80	58%
2.	Trình độ cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	16	12%
3.	Sơ cấp và công nhân kỹ thuật	15	11%
4	Lao động phổ thông	28	20%
B	Theo bộ phận	139	100%
1.	Bộ phận trực tiếp	99	71%
2.	Bộ phận gián tiếp	40	29%
Tổng cộng		139	100%



- Đại học và trên Đại học: 58%
- Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp: 12%
- Sơ cấp và công nhân kỹ thuật: 11%
- Lao động phổ thông: 20%



- Bộ phận trực tiếp: 71%
- Bộ phận gián tiếp: 29%



THU NHẬP BÌNH QUÂN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
Tổng số lượng người lao động (người)	257	221	137	139
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	17.500.000	17.500.000	15.100.000	18.067.194

CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

Đối với SSC, Công ty luôn xác định đội ngũ lao động là yếu tố quan trọng nhất góp phần vào sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Do đó, Công ty luôn cập nhật, cải tiến những chính sách mới phù hợp với tình hình nhân sự của Công ty ở từng thời điểm. Cụ thể:

- Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách mà người lao động được hưởng theo đúng quy định của Pháp luật như đóng BHYT, BHXH, BHTN cho 100% công nhân viên, thực hiện khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho đội ngũ lao động của mình. Điều này giúp đội ngũ lao động yên tâm hơn khi làm việc, công tác tại doanh nghiệp.

- Công ty cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động đoàn thể, Đảng bộ, Công đoàn cũng như những hoạt động ngoại khóa, du lịch, cuộc thi thể thao cho người lao động. Bên cạnh đó, SSC cũng thường xuyên tổ chức các buổi thăm hỏi, tặng quà cho những người lao động có hoàn cảnh khó khăn, những người lao động đã về hưu, người lao động là quân nhân, người có công với Cách mạng, ... Những hoạt động đoàn thể nói trên đã giúp gắn kết tình cảm giữa cán bộ, công nhân viên với đội ngũ Ban lãnh đạo, giúp toàn thể lao động đồng lòng tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh giúp Công ty ngày càng phát triển.



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN

Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư và XDCB và sửa chữa lớn năm 2021 như sau:

- Tổng kế hoạch đầu tư XDCB năm 2021 là 33,5 tỷ đồng, tổng giá trị trúng thầu được phê duyệt là 20,6 tỷ đồng.
- Năm 2021 đã thực hiện được 15,8 tỷ đồng đạt 48% so với kế hoạch và đã tạm ứng cho nhà thầu 77% so với giá trị phê duyệt trúng thầu, giá trị thực hiện còn lại của dự án đã phê duyệt trúng thầu hiện đang trong quá trình nghiệm thu thanh quyết toán.
- Các dự án chưa thực hiện trong năm 2021 sẽ chuyển sang KH 2022 như:
 - Nội thất văn phòng, cây xanh (cảnh quan) tại dự án Trung Tâm Nghiên Cứu,
 - Hệ thống chế biến hạt giống 15 tấn/giờ, hệ thống nhập liệu (nhập xá) lúa tươi lên bin sấy và bồn chứa lúa tươi tại CN Cờ Đỏ,
 - Hệ thống tưới và hồ chứa nước tại CN Phú Giáo.

DVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch phê duyệt	Tiến độ thực hiện 2021	Ghi chú
1	Chi nhánh Cờ Đỏ	32.047	15.503	Đang thực hiện
Bao gồm:				
+	Xây dựng Trung tâm nghiên cứu Lúa	20.000		
+	Hệ thống chế biến giống công suất 15 tấn/h	10.000		
+	Hệ thống nhập liệu (nhập xá) lúa tươi lên bin sấy và bồn chứa lúa tươi	2.047		
2	Chi nhánh Phú Giáo: (Cải tạo hệ thống tưới tiêu, máy móc thiết bị).	1.157		Chưa thực hiện
3	NM Chế biến hạt giống Rau (mua máy đóng gói)	330	330	Đã hoàn tất
TỔNG CỘNG		33.534	15.833	

CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty con:

Công ty Cổ phần Cơ khí Giống Cây Trồng miền Nam (SSE) là công ty con trực thuộc SSC được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo GCNĐKKD số 0309966504 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26 tháng 4 năm 2010 và các Giấy CNĐKKD điều chỉnh. Vào ngày 13 tháng 4 năm 2013, cổ đông của Công ty đã chấp nhận thông qua kế hoạch xin phá sản của SSE theo Nghị quyết số 03/NQ-ĐHCD để chấm dứt hoạt động của SSE. Theo đó, toà án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành quyết định mở thủ tục phá sản và đang trong quá trình giải quyết phá sản theo quy định hiện hành. Do đó, Ban Giám đốc Công ty quyết định không lập báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ kế toán năm 2021 của Công ty và công ty con duy nhất này.

Công ty liên kết:

Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice)				
Chỉ tiêu	ĐVT	2020	2021	% Tăng/ Giảm
Tổng tài sản	Triệu đồng	440.319	447.939	102%
Doanh thu thuần	Triệu đồng	490.503	515.304	105%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	51.952	37.954	73%
Biên LNST	%	11%	7%	70%



| TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2020	2021	% Tăng/ Giảm
1	Tổng tài sản	482.411	514.432	6,64%
2	Doanh thu thuần	450.502	310.442	-31,09%
3	Lợi nhuận gộp	101.392	109.943	7,55%
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	49.008	63.015	28,58%
5	Lợi nhuận khác	1.929	2.896	50,10%
6	Lợi nhuận trước thuế	50.937	65.911	29,40%
7	Lợi nhuận sau thuế	40.080	54.447	35,84%

Tổng giá trị tài sản của Công ty tại thời điểm cuối năm 2021 đạt 514.432 triệu đồng, tăng 6,64% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc trong năm, trước những thay đổi thất thường do đại dịch Covid – 19, Công ty tăng tích trữ tiền mặt để bổ sung cho nguồn vốn lưu động, tăng khả năng thanh khoản, dẫn đến giá trị tiền và các khoản tương đương tiền vào thời điểm cuối năm 2021 tăng 13,36% so với cùng kỳ năm 2020. Bên cạnh đó, nhằm hỗ trợ và san sẻ một phần khó khăn vì những ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19 đến các khách hàng thân cận lâu năm của Công ty, SSC cũng triển khai thực hiện các chính sách tín dụng thương mại ưu đãi, gia hạn thời gian thanh toán tiền hàng cho khách hàng của Công ty. Vì vậy, các khoản phải thu ngắn hạn của Công ty tăng 9,72% so với cùng kỳ. Doanh thu thuần của SSC trong năm 2021 đạt 310.442 triệu đồng, thấp hơn so với năm trước 31,09%. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc dịch bệnh Covid – 19 bùng phát và lây lan mạnh ở các tỉnh thành phía Nam, hoạt động sản xuất và tiêu thụ nông sản của bà con nông dân gần như bị đình trệ. Thêm vào đó, việc xuất khẩu gặp nhiều khó khăn từ các đợt giãn cách và phong tỏa kéo dài, dẫn đến lượng tiêu thụ hạt giống sụt giảm. Tuy vậy, trong năm 2021, Công ty đã tận dụng và thu mua được nguyên, vật liệu với giá ưu đãi trên thị trường, dẫn đến giá vốn hàng bán giảm 42,31% so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ giảm của giá vốn hàng bán cao hơn tỷ lệ giảm của doanh thu thuần (lần lượt là 42,31% và 31,09% so với năm 2020) khiến lợi nhuận gộp trong năm của Công ty tăng 7,55% và đạt 109.043 triệu đồng.

Ngoài ra, trong năm 2021, Công ty bắt đầu được chi trả cổ tức từ hoạt động góp vốn vào Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam (Vinarice), dẫn đến doanh thu hoạt động tài chính trong năm tăng 212,55% so với cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó, lợi nhuận khác của SSC tăng 50,10% so với năm 2020, dẫn đến lợi nhuận trước thuế đạt 65.911 triệu đồng, tăng 29,40% so với cùng kỳ năm trước.

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

STT	Chỉ tiêu tài chính	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
I Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,11	2,31
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,84	2,02
II Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
1	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	28,98	27,37
2	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	40,81	37,68
III Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
1	Vòng quay Hàng tồn kho	Lần	5,88	5,23
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản (biên quân)	Lần	0,94	0,62
IV Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
1	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	8,90	17,54
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	11,93	15,20
3	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	8,38	10,92
4	Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	10,88	20,30

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tiếp)

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU (tiếp)

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:

Các chỉ số về khả năng thanh toán của Công ty trong năm 2021 đều có sự tăng nhẹ so với năm 2020 cho thấy khả năng thanh toán ngắn hạn của SSC trong năm khá tốt, Công ty có đủ khả năng để chi trả cho các khoản nợ ngắn hạn. Cụ thể, hệ số thanh toán nhanh và thanh toán ngắn hạn trong năm 2021 lần lượt đạt 2,31 lần và 2,02 lần, tăng lần lượt 9,44% và 9,86% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc trong năm 2021, trước bối cảnh kinh tế còn nhiều biến động không lường trước được vì ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19, lạm phát cùng các khủng hoảng vỡ nợ, đứt gãy chuỗi cung ứng khiến SSC thận trọng hơn trong các chính sách điều hành kinh doanh và phân phối tài chính của mình.

Về cơ cấu vốn:

Tại thời điểm 31/12/2021, hoạt động của SSC chủ yếu vẫn được tài trợ phần lớn bởi vốn chủ sở hữu với tỷ trọng vốn chủ sở hữu chiếm 72,63% trên tổng tài sản. Các chính sách điều hành và sử dụng nguồn vốn của SSC khá ổn định và không có sự thay đổi nhiều so với năm 2020. Cơ cấu vốn của SSC thể hiện Công ty rất thận trọng trong các chính sách vay mượn từ bên ngoài. Công ty chủ yếu sử dụng nguồn vốn tự có để chi trả cho các hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ, đảm bảo khả năng thanh toán của Công ty.

Công ty lựa chọn tích trữ tiền mặt nhằm kịp thời đầu tư cho nguồn vốn lưu động khi cần thiết, khiến tiền và các khoản tương đương tiền trong năm 2021 tăng 13,36% so với cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó, các khoản cho vay ngắn hạn của Công ty đến kì thu hồi trong năm khiến khoản mục phải thu ngắn hạn tăng 113,69% so với năm 2020. Tại thời điểm cuối năm 2021, nợ ngắn hạn của Công ty đạt 140.801 triệu đồng, tăng nhẹ so với giá trị gia tăng của tài sản trong cùng kỳ. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc với vị thế là một trong những doanh nghiệp hàng đầu của lĩnh vực Giống cây trồng, Công ty nhận được sự tín nhiệm của các khách hàng lâu năm và được thanh toán tiền hàng trước hạn. Do đó, khoản mục người mua trả tiền trước ngắn hạn đạt 9.042 triệu đồng, tăng 425,13% so với cùng kỳ năm trước.

Về năng lực hoạt động:

Nhìn chung, trong năm 2021, các chỉ số về năng lực hoạt động của Công ty đều có sự giảm nhẹ. Chỉ số vòng quay hàng tồn kho là 5,23 vòng; giảm 10,95% so với năm 2020. Tuy nhiên, sự giảm nhẹ trong chỉ số vòng quay hàng tồn kho không phải là một tín hiệu xấu đối với SSC. Nguyên nhân chủ yếu là do giá vốn hàng bán của Công ty trong năm 2021 đạt 201.399 triệu đồng, giảm 42,31% so với cùng kỳ năm trước, trong khi hàng tồn kho chỉ tăng 7,29% so với năm 2020.

Trong năm 2021, Công ty tận dụng giá vốn nguyên vật liệu ưu đãi, phòng ngừa những rủi ro tăng giá do lạm phát hay đứt gãy chuỗi cung ứng và đánh giá được tiềm năng phục hồi trong tương lai, Công ty cũng chủ động tích trữ hàng tồn kho nhiều hơn để kịp thời đáp ứng các nhu cầu sản xuất trong thời gian tới. Vòng quay tổng tài sản trong năm 2021 là 0,62 vòng, giảm 33,89% so với năm 2020 do những diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid – 19 khiến hoạt động kinh doanh của Công ty cũng bị ảnh hưởng dẫn đến lượng sản phẩm được tiêu thụ trong năm giảm, doanh thu thuần đạt 310.442 triệu đồng, giảm 31,09% ảnh hưởng đến hệ số vòng quay tổng tài sản.



Về khả năng sinh lời:

Nhìn chung, các hệ số ROS, ROA và ROE của SSC đều tăng so với năm 2020. Cụ thể, trong năm 2021, hệ số ROS, ROA và ROE lần lượt đạt 17,54%, 15,20% và 10,85%. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc Công ty được cung cấp nguyên vật liệu đầu vào với giá thành ưu đãi cùng những chính sách kiểm soát chi phí hợp lý của đội ngũ Ban lãnh đạo khiến tổng chi phí hoạt động của Công ty giảm 35,5% so với năm 2020. Bên cạnh đó, doanh thu hoạt động tài chính của SSC tăng 212,55% so với cùng kỳ năm trước do Công ty được chia cổ tức hoạt động từ việc đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết, cụ thể là Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam (Vinarice). Vì vậy, lợi nhuận sau thuế của SSC tăng 35,84% so với cùng kỳ năm trước. Điều này cho thấy Công ty vẫn đang tận dụng tốt nguồn vốn chủ sở hữu cùng tổng tài sản của mình để tạo ra lợi nhuận cuối cùng cho cổ đông.



I CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

CỔ PHẦN



TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Không có.

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Không có.

CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC

Không có.

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN

STT	Tên	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam	Số 01 Lương Định Của, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	12.794.862	96,4%

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (Triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu
I	Cơ cấu tỷ lệ sở hữu	13.271.785	132.718	100%
1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% trở lên cổ phiếu có quyền biểu quyết)	12.794.862	127.949	96,4%
2	Cổ đông nắm giữ dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	476.923	4.769	3,6%
II	Cổ đông Nhà nước	0	0	0
III	Cổ đông trong nước	13.106.397	131.119	98,8%
1	Cá nhân	307.155	3.072	2,4%
2	Tổ chức	12.799.242	127.992	96,4%
IV	Cổ đông nước ngoài	165.388	1.654	1,2%
1	Cá nhân	136.027	1.360	1,0%
2	Tổ chức	29.361	294	0,2%
Tổng cộng (III+IV)		13.271.785	132.718	100%

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 49%



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- 53 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- 58 Tình hình tài chính
- 62 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
- 63 Công tác quản trị
- 64 Kế hoạch phát triển trong tương lai



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

PHÂN TÍCH TỔNG QUAN VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Làn sóng dịch Covid – 19 lần thứ tư bùng phát ở những tháng giữa năm 2021 đã khiến cho toàn bộ nền kinh tế Việt Nam gần như đóng băng, tê liệt, lao động mất việc làm, nhà máy không thể hoạt động sản xuất hết công suất. Tuy nhiên, ngành Nông nghiệp đã vượt qua được những khó khăn ấy và vươn lên phát triển, đạt được những thành tựu nhất định và vượt qua kế hoạch đã đề ra trước đó. Kim ngạch xuất khẩu nông sản đạt 48,6 tỷ USD, tăng 14,9% so với cùng kỳ năm ngoái, trong đó xuất khẩu nông sản chính đạt 21,49 tỷ USD, tăng 13,5% so với cùng kỳ năm ngoái. Giá trị gia tăng toàn ngành khoảng 2,85% – 2,9%, trong đó nông nghiệp tăng trên 3,18%. Trước những xu thế tăng trưởng đáng kể của ngành Nông nghiệp, SSC cũng được hưởng những lợi ích, tìm kiếm được những cơ hội mới với vị thế là một Công ty hoạt động trong lĩnh vực Nông nghiệp, cụ thể là ngành giống cây trồng.



Trong năm 2021, ngành nông nghiệp Việt Nam ngày một hợp tác sâu rộng với thị trường quốc tế giúp khẳng định được vị thế cũng như chất lượng sản phẩm nông sản Việt, thu hút thêm nhiều nhà đầu tư nước ngoài cũng như khách hàng quốc tế tìm kiếm và hợp tác với các doanh nghiệp Việt Nam. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp, hiệp hội tại Việt Nam cũng đã có kinh nghiệm hơn trong việc thương lượng với các đối tác nước ngoài, các Công ty trong nước đàm phán ngày một chuyên nghiệp hơn và giành được các hợp đồng xuất khẩu lớn.

Bên cạnh những thuận lợi, ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19 đã khiến cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực Nông nghiệp gặp nhiều khó khăn. Khối lượng lớn hàng hóa nông sản không đưa đi xuất khẩu được, dẫn đến ùn đọng, ứ tắc tại các cửa khẩu. Khi tình trạng ùn tắc kéo dài sẽ khiến sản phẩm đưa đi xuất khẩu bị giảm chất lượng và không đạt chuẩn các yêu cầu của khách hàng đề ra, dẫn đến hàng hóa bị trả lại, ảnh hưởng tới doanh thu của các doanh nghiệp.



Vì vậy, trong năm 2021, rất nhiều hàng hóa không được đưa đi xuất khẩu đã quay ngược về tiêu thụ tại thị trường Việt Nam với các chiến dịch giải cứu người nông dân giúp cải thiện tiêu thụ hàng hóa nông sản, đem lại doanh thu cho các doanh nghiệp. Ngoài ra, cuối năm 2021, Chính phủ Trung Quốc đã ban hành lệnh 248 về “Quy định về đăng ký và quản lý doanh nghiệp sản xuất thực phẩm nhập khẩu nước ngoài” cùng lệnh 249 về “Biện pháp quản lý an toàn thực phẩm xuất nhập khẩu”. Điều này khiến cho nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn vì không được cấp mã kịp thời, dẫn đến hàng hóa không xuất khẩu được khiến thời gian lưu kho dài thêm. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm mà còn ảnh hưởng đến chi phí vận chuyển, phí thuê container của các doanh nghiệp.

Các vấn đề về biến đổi khí hậu toàn cầu, xâm nhập mặn, bão lũ tại các tỉnh trên địa bàn Việt Nam cũng là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng hàng hóa nông sản. Cụ thể, các vấn đề về biến đổi khí hậu làm mùa mưa kéo dài hơn so với mọi năm, gây ảnh hưởng đến vùng sản xuất bắp giống. Dưới tình hình thời tiết khắc nghiệt, Công ty luôn nỗ lực nghiên cứu ra các loại giống cây mới, có tính chịu cao hơn giúp người nông dân tránh khỏi tình trạng mất mùa, bảo quản được hàng hóa nông sản lâu hơn, cải thiện thu nhập của người nông dân.



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Thực hiện 2020	TH 2021 /KH 2021	TH 2021 /TH 2020
Doanh thu	Triệu đồng	266.473	310.442	450.502	116,50%	68,91%
Chênh lệch giá	Triệu đồng	92.155	109.043	101.392	118,33%	107,55%
Chi phí BH	Triệu đồng	15.988	28.306	26.823	177,04%	105,53%
CFBH/DT	%	6,00%	9,12%	5,95%	151,97%	153,14%
Chi phí QL	Triệu đồng	26.647	30.113	30.090	113,01%	100,08%
CFQL/DT	%	10,00%	9,70%	6,68%	97,00%	145,23%
Lợi nhuận trước thuế (riêng SSC)	Triệu đồng	49.519	56.011	50.937	113,11%	109,96%
Lợi nhuận sau thuế (riêng SSC)	Triệu đồng	39.616	44.547	40.080	112,45%	111,14%
Lợi nhuận sau thuế (hợp nhất VNR)	Triệu đồng	58.516	54.447	40.080	93,05%	135,84%
ROS (LN/DT)	%	14,87%	14,35%	8,90%	96,52%	161,29%
Tổng tài sản	Triệu đồng	-	514.432	482.411		106,64%
ROA	%		10,58%	8,31%		127,39%
Vốn CSH	Triệu đồng	-	373.631	342.590		109,06%
ROE	%		14,57%	11,70%		124,56%
Chi phí lãi vay	Triệu đồng			99		
EBIT	Triệu đồng	59.419	65.911	51.036	110,93%	129,15%
Khấu hao	Triệu đồng	9.964	9.964	11.662	100,00%	85,44%
EBITDA	Triệu đồng	69.383	75.875	62.698	109,36%	121,02%
EPS	Đồng/ Cổ phiếu		3.774	2.778		135,85%



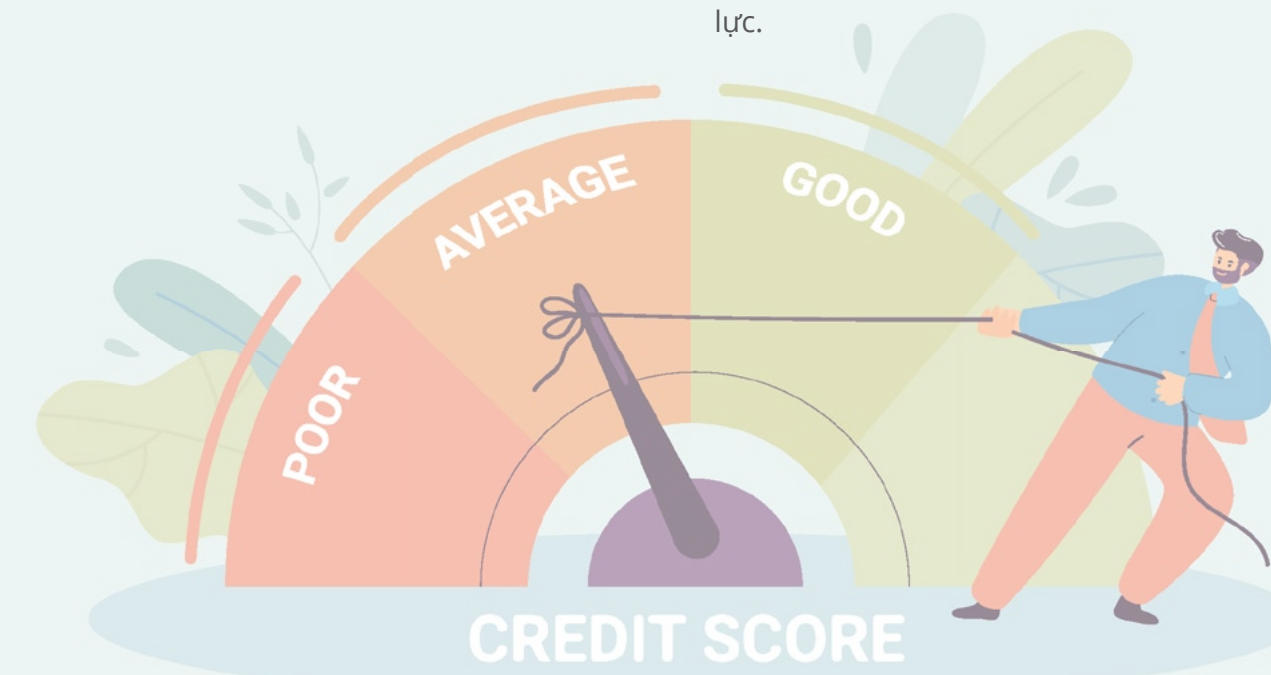
Điểm làm được:

- Phát triển được vùng lúa mới, chất lượng cao ở vùng Nam Trung Bộ;
- Khai thác tối đa kênh phân phối chính quyền để quảng bá và nhân rộng mô hình ra kênh bán hàng truyền thống, đặc biệt nhóm lúa;
- Bước đầu xây dựng được mạng lưới thương lái, kênh cấp 2 cho nhóm rau màu chủ lực;
- Chủ động tiếp cận thị trường, xúc tiến marketing – bán hàng, linh hoạt trong điều kiện dịch bệnh;
- Bám sát mục tiêu kinh doanh, chủ động luân chuyển bán hàng, kiểm soát khá tốt hàng tồn kho và điều phối hàng hóa;
- Chủ động khai thác sản phẩm rau màu mới;
- Công tác phát triển sản phẩm có tập trung, chọn lọc theo sản phẩm chiến lược;
- Tranh thủ liên kết với các Trung tâm nghiên cứu, Viện, Trường để khảo nghiệm đánh giá sản phẩm mới.



Điểm tồn tại:

- Công tác lập kế hoạch kinh doanh và PTSP chưa sát tình hình thị trường;
- Công tác triển khai trình diễn hội thảo, phát triển sản phẩm còn yếu, lực lượng cán bộ mỏng;
- Kỹ năng đánh giá sản phẩm và thuyết phục khách hàng còn yếu;
- Thiếu chủ động đề xuất giải pháp kịp thời, đặc biệt là chi nhánh Campuchia;
- Mạng lưới phân phối và hệ thống thương lái có cải thiện nhưng chưa đáp ứng được mục tiêu tăng trưởng và yêu cầu thị trường;
- Chính sách bán hàng, công nợ, chính sách thương lái chưa linh hoạt;
- Chưa phát triển được sản phẩm rau màu chủ lực cho từng vùng thị trường;
- Thiếu cơ chế để khuyến khích phát triển sản phẩm mới;
- Chưa xây dựng được mạng lưới nông dân chủ lực.



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG, ĐỊA PHƯƠNG

Bên cạnh các chính sách, kế hoạch phát triển hoạt động kinh doanh, Ban Giám Đốc của SSC cũng chú trọng vào các hoạt động liên quan đến môi trường và cộng đồng, xã hội. Đối với SSC, các hoạt động liên quan đến môi trường, xã hội luôn là những hoạt động được Công ty ưu tiên phát triển hàng đầu. Vì vậy, Ban lãnh đạo Công ty luôn không ngừng nghiên cứu, thay đổi các chính sách hoạt động hướng đến mục tiêu “sản xuất xanh”, không gây ô nhiễm đến môi trường. Bên cạnh đó, định kỳ hàng năm, Ban Giám đốc Công ty cũng cử người kiểm tra và sửa chữa các thiết bị, vật dụng hư hỏng, tránh gây rò rỉ, xả thải bừa bãi gây ảnh hưởng đến các khu dân cư lân cận.

Ngoài ra, Ban lãnh đạo của SSC cũng không ngừng tuyên truyền, khuyến khích đội ngũ lao động của

Công ty biết bảo vệ môi trường xung quanh nơi làm việc, đồng thời tham gia các hoạt động ngoại khoá liên quan đến vấn đề môi trường. Các chính sách xã hội cũng được Công ty triển khai một cách tích cực trong suốt năm qua. Trong năm 2021, SSC đã tổ chức và tham gia các chương trình thăm hỏi, tặng quà tới các hoàn cảnh khó khăn, những tấm gương vượt khó trong học tập trên địa bàn hoạt động của Công ty.

Bên cạnh đó, trước những ảnh hưởng nghiêm trọng của làn sóng dịch Covid – 19 lần thứ tư, toàn thể đội ngũ nhân viên của Công ty cũng quyết tâm ủng hộ trang thiết bị y tế đến đội ngũ y bác sĩ tuyến đầu chống dịch nhằm thể hiện ý chí quyết tâm đẩy lùi dịch bệnh trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI SẢN

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021	Tỷ trọng 2020	Tỷ trọng 2021	% Tăng/Giảm
Tài sản ngắn hạn	294.578	324.658	61,06%	63,11%	10,21%
Tài sản dài hạn	187.833	189.774	38,94%	36,89%	1,03%
Tổng tài sản	482.411	514.432	100%	100%	6,64%

Với đặc thù là một doanh nghiệp cung cấp giống cây trồng cho người nông dân, cơ cấu tài sản của SSC được cấu thành từ 63,11% là tài sản ngắn hạn và 36,89% là tài sản dài hạn. Cơ cấu từng thành phần tài sản trong năm cụ thể như sau:



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tiếp)

TÌNH HÌNH TÀI SẢN (tiếp)

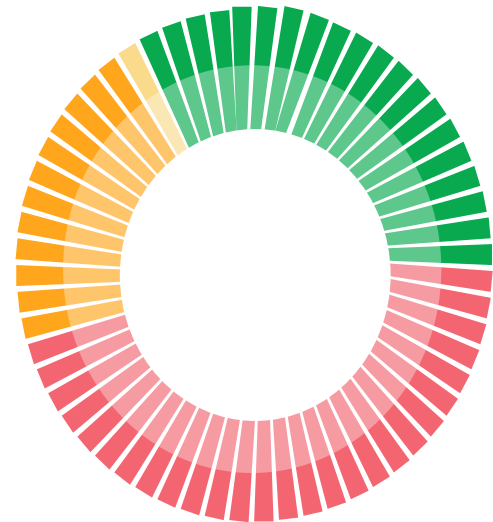
Tài sản ngắn hạn:

Tổng giá trị tài sản ngắn hạn tại thời điểm cuối năm 2021 đạt 324.658 triệu đồng, tăng 10,21% so với năm 2020. Trong đó, các khoản phải thu ngắn hạn đạt 180.733 triệu đồng, tăng 9,72% so với thời điểm cuối năm 2020 và chiếm tỷ trọng 55,67% trong cơ cấu tài sản ngắn hạn. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc trong năm 2021, Công ty triển khai thực hiện các chính sách tín dụng thương mại nhằm hỗ trợ và chia sẻ một phần khó khăn vì ảnh hưởng của đại dịch với các khách hàng thân thiết và lâu năm của Công ty.

Qua đó, Công ty có thể giữ chân khách hàng cũ và thu hút những khách hàng tiềm năng mới. Bên cạnh đó, tiền và các khoản tương đương tiền của SSC trong năm đạt 103.852 triệu đồng, chiếm 31,99% trong cơ cấu tài sản ngắn hạn của Công ty và tăng 13,36% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu là do trước bối cảnh nền kinh tế biến động phức tạp, dịch bệnh Covid – 19 vẫn gây ra

những ảnh hưởng nghiêm trọng với sự xuất hiện của các biến chủng mới, SSC thận trọng hơn trong các chính sách kinh doanh và sử dụng tài chính của Công ty, do đó Công ty chủ động nắm giữ lượng tiền mặt và tiền gửi không kỳ hạn để có thể kịp thời tài trợ cho nguồn vốn lưu động, thực hiện các chính sách linh hoạt kinh doanh trong giai đoạn này.

Hàng tồn kho của SSC trong năm 2021 đạt 39.846 triệu đồng, tăng 7,29% so với năm 2020 và chiếm tỷ trọng 12,27% trong cơ cấu tài sản ngắn hạn của Công ty. Lượng hàng tồn kho của Công ty chủ yếu là nguyên, vật liệu và thành phẩm tồn kho. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc trong năm 2021, chi phí mua nguyên, vật liệu giảm mạnh 42,31% so với năm 2020, do đó Công ty đã tận dụng mua và tích trữ nguồn nguyên, vật liệu giá rẻ nhằm tránh các rủi ro tăng giá, đứt gãy chuỗi cung ứng trong tương lai.



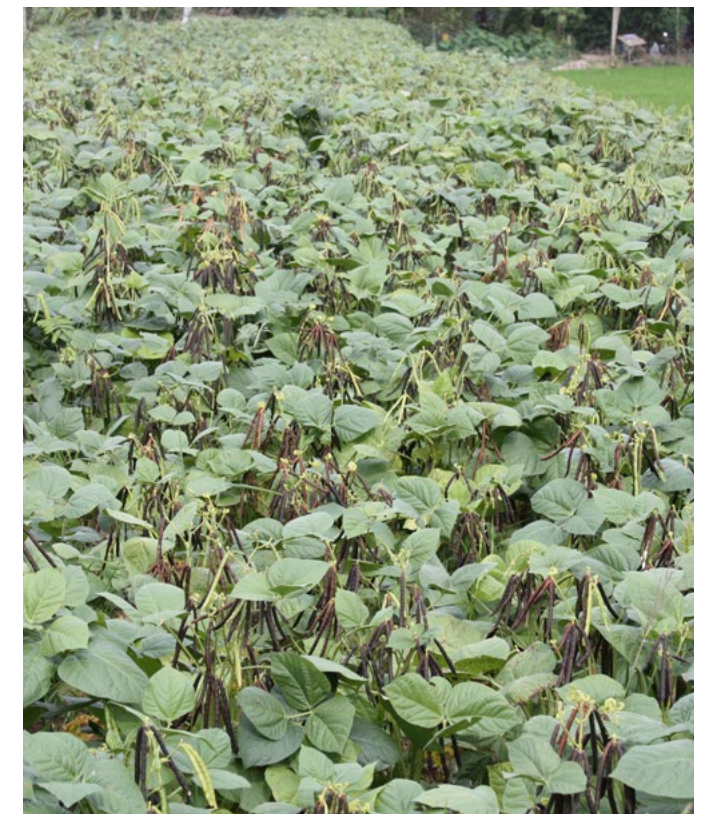
- Tiền và các khoản tương đương tiền: 31,99%
- Các khoản phải thu ngắn hạn: 55,67%
- Hàng tồn kho: 12,27%
- Tài sản ngắn hạn khác: 0,07%

Tài sản dài hạn:



- Tài sản cố định: 37,35%
- Tài sản dở dang dài hạn: 6,61%
- Đầu tư tài chính dài hạn: 52,17%
- Tài sản dài hạn khác: 3,87%

Trong năm 2021, tài sản dài hạn của Công ty tăng nhẹ 1,03% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu đến từ sự gia tăng của tài sản dở dang dài hạn. Trong năm 2021, Công ty đang triển khai thực hiện dự án xây dựng Trung tâm Nghiên cứu Lúa tại Chi nhánh Cờ Đỏ và các dự án cải tạo, nâng cấp máy móc, thiết bị tại các nhà máy. Do vậy, tài sản dở dang dài hạn tại thời điểm cuối năm 2021 đạt 12.540 triệu đồng, tăng 1.191,21% so với cùng kỳ năm trước và chiếm tỷ trọng 6,61% trong cơ cấu tài sản dài hạn. Bên cạnh đó, Công ty đã và đang thực hiện đầu tư góp vốn 30% vào Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam, do vậy khoản đầu tư tài chính dài hạn của Công ty đạt 99.000 triệu đồng, chiếm tỷ trọng lớn nhất 52,71% trong cơ cấu tài sản dài hạn.



| TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tiếp)

TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021	Tỷ trọng 2020	Tỷ trọng 2021	% Tăng/ Giảm
Nợ ngắn hạn	139.821	147.180	100%	100%	5,26%
Nợ dài hạn	0	0	0%	0%	0%
Tổng nợ	147.180	139.821	100%	100%	5,26%

Trong năm 2021, SSC vẫn duy trì chính sách không vay mượn nợ dài hạn, do vậy cơ cấu tổng nợ phải trả của Công ty vẫn được cấu thành 100% bởi nợ ngắn hạn. Tổng giá trị nợ ngắn hạn của SSC tại thời điểm cuối năm 2021 là 147.180 triệu đồng, tăng 5,26% so với cùng thời điểm năm trước.

Phần lớn nợ ngắn hạn của Công ty là các khoản phải trả ngắn hạn khác. Do những diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid – 19, Công ty chưa thể thực hiện quyết toán các khoản tiền của người lao động, vì vậy giá trị các khoản tiền phải trả ngắn hạn khác của doanh nghiệp tăng 5,91% và chiếm tỷ trọng 72,60% trong cơ cấu tổng nợ ngắn hạn. Bên cạnh đó, với vị thế và uy tín được tạo dựng qua các năm, Công ty cũng được các khách hàng đặt lòng tin và thanh toán tiền hàng trước hạn, do đó khoản người mua trả tiền trước ngắn hạn tại thời điểm cuối năm 2021 đạt 7.020 triệu đồng, tăng 425,13% so với cùng thời điểm năm trước, chiếm 4,77% trong cơ cấu nợ phải trả của Công ty.

Trong năm 2021, chi phí phải trả ngắn hạn của Công ty đạt 12.584 triệu đồng, tăng 27,42% so với năm 2020 và chiếm tỷ trọng 8,55% trong cơ cấu nợ ngắn hạn. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc san sẻ một phần khó khăn do dịch bệnh Covid – 19 mang lại với đối tác, khách hàng lâu năm của Công ty, SSC đã hỗ trợ khách hàng mình một phần trong các chi phí vận chuyển, chi phí chuyển tiền và giảm giá chiết khấu thương mại cho khách hàng, giúp khách hàng cải thiện nguồn vốn sử dụng cho các mục đích khác.



| NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Trong năm 2021, những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý mà Công ty đã đạt được như sau:

Cơ cấu tổ chức:

- Sắp xếp, định biên lại lao động các đơn vị;
- Bổ nhiệm thay đổi cán bộ quản lý đáp ứng theo yêu cầu phát triển Công ty.

Công tác quản lý Công ty:

- Hệ thống quy chế được ban hành thống nhất và đầy đủ;
- Tăng cường đào tạo kỹ năng quản lý cho cán bộ cấp trung;
- Xây dựng bổ sung định mức khoán sản xuất; kiểm soát chi phí giá thành sản xuất;
- Chính sách hoạt động: Xây dựng vùng nguyên liệu sản xuất ổn định, cơ bản kiểm soát được giá thành sản xuất.



VỀ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ



QUẢN LÝ CHI PHÍ

- Định mức chi phí dịch vụ vận chuyển (thu mua, kinh doanh);
- Kiểm soát thông tin giá nông sản để quyết định giá mua hợp lý;
- Sử dụng hiệu quả vòng quay hàng hóa, lưu kho, kho thuê.

CHẾ BIẾN BẢO QUẢN - QLCL

- Nhân viên QLCL cùng với NVSX kiểm soát chất lượng thu hoạch tại đồng ruộng;
- Định mức khoán nhân công trong từng phân đoạn trong chế biến bảo quản (cho từng đơn vị).

CÔNG TÁC SẢN XUẤT

- Xây dựng vùng nguyên liệu gần nhà máy;
- Có chính sách phù hợp với từng vùng nguyên liệu và quy trình thanh toán nhanh gọn để giữ địa bàn sản xuất;
- Tăng cường giám sát, ngăn ngừa việc sử dụng chất kích thích trong sản xuất hạt giống.



KINH DOANH

- Tập trung nguồn lực, phát triển các sản phẩm chủ lực mang lại hiệu quả cao tại các vùng thị trường trọng điểm;
- Thay đổi cách thức quảng bá, trình diễn hội thảo sản phẩm chủ lực theo hướng tiếp cận các nông dân “key” và sử dụng công nghệ số;
- Mở rộng và phát triển các kênh tiêu thụ hạt giống rau màu (Đại lý, thương lái, HTX,...) và các đơn vị tham gia chuỗi cung ứng rau màu.

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

KẾ HOẠCH KINH DOANH

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021	Tỷ lệ % 2022/2021
1. Khối lượng	Tấn	14.037	12.535	112%
2. Doanh thu thuần	Triệu đồng	372.831	310.442	120%
3. Lợi nhuận gộp	Triệu đồng	134.985	109.043	124%
4. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	66.011	56.011	118%
5. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	52.809	44.547	119%
6. Lợi nhuận được chia từ Vinarice (10% vốn góp từ Vinarice)	Triệu đồng	9.900	9.900	100%
7. Tổng Lợi nhuận hợp nhất	Triệu đồng	62.709	54.447	115%

Năm 2022, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh dựa trên kết quả thực hiện của năm 2021 và tăng trưởng lợi nhuận sau thuế tăng **15%** so với năm 2021.



| KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ, XÂY DỰNG CƠ BẢN, MUA SẴM NĂM 2022

KẾ HOẠCH KINH DOANH

TT	ĐẦU TƯ XDCB 2022	Kế hoạch (đồng)	Nguồn vốn	Ghi chú
I	Dự án cải tạo, xây dựng Trung Tâm Nghiên Cứu và Phát Triển Cờ Đỏ	600,000,000	Vốn tự có/ Vốn vay	KH 2021 chuyển qua
1	Nội thất văn phòng	400,000,000		
2	Cây xanh	200,000,000		
II	Chi nhánh Cờ Đỏ	13,715,572,190	Vốn tự có/ Vốn vay	
1	Hệ thống chế biến hạt giống 15 tấn/giờ - CN Cờ Đỏ	10,000,000,000		KH 2021 chuyển qua
2	Hệ thống nhập liệu (nhập xá) lúa tươi lên bin sấy và bồn chứa lúa tươi - CN Cờ Đỏ	1,049,793,300		KH 2021 chuyển qua
3	Chi phí sửa chữa lớn	2,665,778,890		
III	Chi nhánh Phú Giáo	1,835,400,000	Vốn tự có/ Vốn vay	
1	Làm mới nhà ở Nhân công lao động (Nhà ở quy cách 10 phòng kích thước 4m x 4m x 10 = 160 m2)- Nhà móng BTCT, xây tường gạch ống, mái lợp tole	560,000,000		
2	Nhà vệ sinh cho công nhân lao động chung (kích thước 4m x 6m = 24 m2)	84,000,000		
3	Làm nhà điều hành hệ thống tưới nhà cấp 4 (5m*10m), giếng khoan, Làm hồ chứa nước hệ thống tưới dung lượng 1400 m3 , bạt HDPE 0.75mm lót hồ diện tích 1100 m2,	336,000,000		
4	Hệ thống tưới nhỏ giọt tự động, châm phân, bù áp (8 ha)+ Nhà điều hành, giếng khoan, hồ chứa, bạt HDPE	720,000,000		KH 2021 chuyển qua, có điều chỉnh
5	Hàng rào lưới B40 3mm khổ 1,5 m dài 2,258 m	135,400,000		
IV	Chi nhánh Củ Chi	1,100,000,000	Vốn tự có/ Vốn vay	
1	Chi phí sửa chữa lớn	1,100,000,000		

TT	ĐẦU TƯ XDCB 2022	Kế hoạch (đồng)	Nguồn vốn	Ghi chú
V	Chi nhánh Miền Trung	1,165,000,000	Vốn tự có/ Vốn vay	
1	Chi phí sửa chữa lớn	400,000,000		
2	Mua xe ô tô bán tải	765,000,000		
VI	Nhà máy chế biến hạt Giống rau (CTVS)	700,000,000	Vốn tự có/ Vốn vay	
1	Máy Coating hạt giống	700,000,000		
VII	Trụ sở công ty	3,057,196,000	Vốn tự có/ Vốn vay	
1	Phần mềm kế toán + tồn kho, bán hàng	550,000,000		
2	PM QLKH (CRM) và HT QL phân phối (DMS)	950,000,000		
3	Bản quyền Hệ thống phần mềm được cài đặt trên hệ thống khách hàng + Triển khai (Hệ thống FPT SPRO)	792,196,000		
4	Mua xe ô tô bán tải	765,000,000		
TỔNG CỘNG		22,173,168,190		



| KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ, XÂY DỰNG CƠ BẢN, MUA SẴM NĂM 2022

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Công tác kinh doanh:

» Nhóm lúa thuần:

- » Duy trì sản phẩm bản quyền từ 80% trở lên của chiến lược để đảm bảo lợi nhuận;
- » Dự báo tốt thị trường để điều chỉnh cơ cấu phù hợp cho SXKD;
- » Linh hoạt chính sách bán hàng để thu hút khách hàng tập trung tiêu thụ;
- » Phối hợp với đại lý, công ty thu mua nông sản, tổ chức hội thảo để giới thiệu các giống lúa Đài Thơm 8, Hương Châu 6 và Thiên Châu 6;
- » Chăm sóc khách hàng chiến lược.

• Nhóm lúa lai:

- » Đảm bảo lượng giống KC06-1 cho đối tác xuất Philippine;
- » HR182, KC06-1 tiêu thụ tốt ở Bán đảo Cà Mau trên vùng đất lúa tôm;

• Bắp vàng:

- » Tăng cường công tác marketing cho thị trường Campuchia.
- » Quảng bá bắp sinh khối SSC 586 cho các trang trại chăn nuôi bò.

• Bắp nếp:

- » Quảng bá CX247 Super; MX10 New, Max 68.
- » Linh hoạt chính sách bán hàng MX4, MX6, MX10.

• Nhóm rau - đậu:

- » Xây dựng mạng lưới Khảo nghiệm sản phẩm và tăng cường Hội thảo đầu bờ để nhanh chóng đa dạng danh mục sản phẩm Hạt giống Rau;
- » Sản phẩm đã kinh doanh: Tiếp tục giải phóng tồn kho trong năm 2022 và không sản xuất mới;
- » Phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu của Tập đoàn (VRDC) để đưa ra các giống mới phù hợp thị hiếu, nhằm tăng sản phẩm kinh doanh.
- » Đậu xanh 208 linh hoạt chính sách để dẫn dắt thị trường phía Nam và Campuchia.

Công tác sản xuất:

- Điều chỉnh quy trình kỹ thuật, tổ chức hội thảo giới thiệu tính an toàn khi triển khai sản xuất bắp gieo tháng 12 và ưu thế của giống SSC;
- Tăng cường huấn luyện về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng và khả năng dự báo, dự đoán rủi ro, cũng như sự năng động, linh hoạt;
- Củng cố và khai thác hiệu quả nguồn lực của CN Phú Giáo; CN Lâm Hà, thông qua quy hoạch cải tạo đất và đầu tư công nghệ canh tác mới hiệu quả hơn;
- Quan tâm hơn đến chất lượng và cách xử lý hạt giống gốc/giống bố mẹ trước khi xuất cho sản xuất;
- Cải tiến phương thức, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng công lao động tại các chi nhánh.



Công tác QLCL - CBBQ:

- Phối hợp với các đơn vị sản xuất kiểm soát chất lượng thu mua tại đồng ruộng;
- Kiểm tra kiểm soát và báo cáo tính tuân thủ các quy trình quy định trong chế biến, bảo quản tại các đơn vị;
- Thường xuyên rà soát quy định, quy trình, hệ thống tài liệu, biểu mẫu để cải tiến kịp thời biểu mẫu dữ liệu đầy đủ các công đoạn giúp xử lý số liệu nhanh, cảnh báo kịp thời rủi ro các lô giống bất thường;
- Chấn chỉnh lại công tác phòng chống mọt tại các đơn vị;
- Thường xuyên tập huấn, đào tạo nội bộ để nâng cao tay nghề công nhân, nhân viên giúp công tác hỗ trợ tốt hơn khi vào giai đoạn cao điểm.



Công tác Quản trị:

- Xây dựng chuyển đổi số hoá mô hình quản trị theo định hướng của Tập đoàn Vinaseed.
- Truyền thông và tập huấn rõ ràng cho các đơn vị nắm và tuân thủ các quy chế, quy định của Công ty;
- Xây dựng, kiểm soát định mức phân bổ các hạng mục chi phí về lương, khấu hao, công cụ dụng cụ, nhân công,....
- Cập nhật kịp thời và tuân thủ các qui định của pháp luật về thuế và kế toán;
- Cập nhật hệ thống dữ liệu để phục vụ báo cáo quản trị;
- Tập trung vào công tác gia hạn thủ tục thuê đất tại các Chi nhánh/đơn vị.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý kế thừa, tăng cường công tác quản trị và đào tạo cho cán bộ quản lý cấp trung.

| GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Không có.





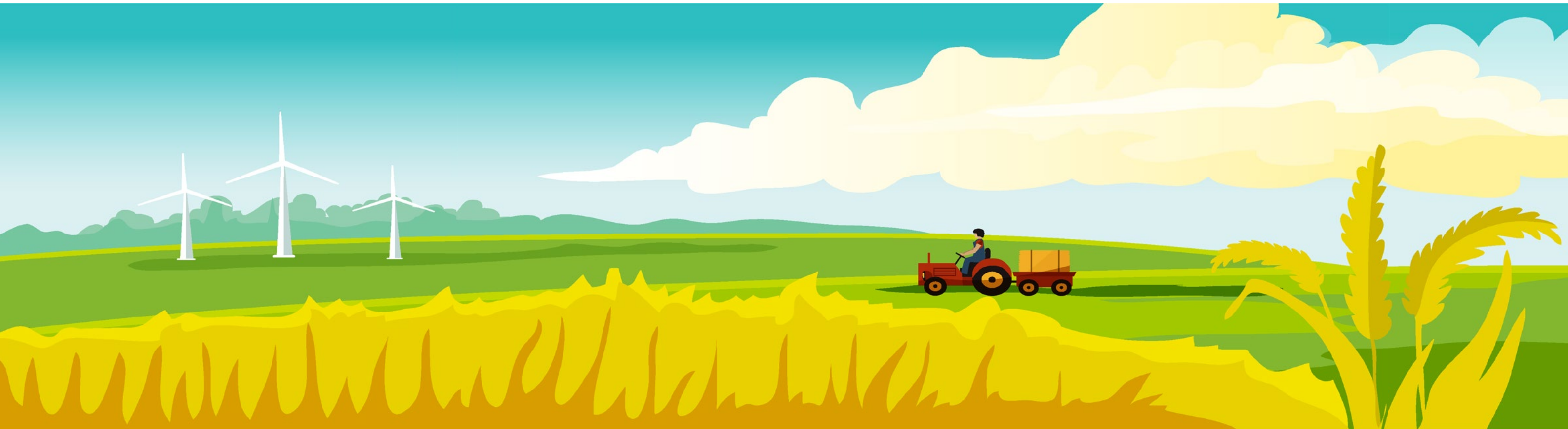
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- 73 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt của Công ty
- 77 Đánh giá của Hội đồng quản trị về Ban Giám Đốc Công ty
- 79 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

BỐI CẢNH CHUNG



- Dịch bệnh Covid-19 bùng phát lần thứ tư gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, giao thương, nhu cầu tiêu thụ nhiều mặt hàng nông sản bị giảm sút;
- Tốc độ tăng trưởng GDP cả nước trong năm 2021 đạt 2,58%, trong đó tốc độ tăng trưởng của ngành nông nghiệp đạt 2,90%, đóng góp 13,97% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của nền kinh tế;
- Giá cả vật tư, công lao động tăng trong năm vì những ảnh hưởng của đại dịch, giá nông sản biến động ảnh hưởng đến tâm lý tiếp tục vụ mùa mới của người nông dân, khiến cơ cấu cây trồng chuyển đổi sang những loại cây có thu nhập cao, đồng thời diện tích gieo trồng cũng biến động trong năm;
- Biến đổi khí hậu làm mùa mưa kéo dài hơn mọi năm, gây ảnh hưởng đến vùng sản xuất bắp giống.

Đứng trước bối cảnh chung của Việt Nam, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có những thuận lợi và khó khăn sau:

Thuận lợi:

- Chính phủ và Bộ NN&PTNT quyết liệt hành động với các giải pháp cơ cấu lại ngành, đổi mới mô hình tăng trưởng, tập trung nguồn lực đầu tư toàn xã hội góp phần đảm bảo ổn định sản xuất nông nghiệp;
- Tốc độ tăng trưởng GDP cả nước đạt 2,58%, trong đó ngành nông nghiệp tăng trưởng đạt 2,90%, đóng góp 13,97% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của nền kinh tế;
- Giá lúa lương thực ổn định kích thích sản xuất trong nước.

Khó khăn:

- Dịch bệnh Covid 19 tác động đến công tác triển khai sản xuất, trình diễn hội thảo giống mới, bùng phát Dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, giao thương, nhu cầu nhiều mặt hàng nông sản bị giảm sút.
- Tác động biến đổi khí hậu, sản xuất gặp rất nhiều khó khăn do đầu năm hạn hán, xâm nhập mặn, cuối năm mưa bão, lũ lụt trên diện rộng, thời vụ muộn;
- Giá cả vật tư, công lao động tăng, giá nông sản biến động ảnh hưởng đến tâm lý người nông dân => chuyển đổi cơ cấu cây trồng, biến động diện tích gieo trồng.
- Biến đổi khí hậu làm mùa mưa kéo dài hơn mọi năm, gây ảnh hưởng đến vùng sản xuất bắp giống.
- Thị trường xuất khẩu trọng điểm bắp: Lào, Campuchia hạn hán kéo dài, diện tích sụt giảm mạnh.
- Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid: Các biện pháp cách ly, phong tỏa, đóng biên làm đứt gãy chuỗi cung ứng – tiêu thụ. Hoạt động triển khai sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ bán hàng, xuất nhập khẩu bị hạn chế.
- Sức mua thấp: Hàng hóa trong nước tiêu thụ chậm, nông sản không xuất khẩu được, giá nông sản giảm mạnh dẫn đến sản xuất đình trệ.
- Xu hướng chuyển dịch diện tích đất lúa sang khu đô thị, KCN diễn ra mạnh mẽ.

I ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY (tiếp)

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021	TH 2021	TH 2020	TH 2021/ KH 2021	TH 2021/ TH 2020
Doanh thu	Triệu đồng	266.473	310.442	450.502	116,50%	68,91%
Chênh lệch giá	Triệu đồng	92.155	109.043	101.392	118,33%	107,55%
Chi phí bán hàng	Triệu đồng	15.988	28.306	26.823	177,04%	105,53%
Chi phí QL	Triệu đồng	26.647	30.113	30.090	113,01%	100,08%
Lợi nhuận trước thuế (riêng SSC)	Triệu đồng	49.519	56.011	50.937	113,11%	109,96%
Lợi nhuận sau thuế (riêng SSC)	Triệu đồng	39.616	44.547	40.080	112,45%	111,14%
Lợi nhuận sau thuế (hợp nhất VNR)	Triệu đồng	58.516	54.447	40.080	93,05%	135,84%
ROS (LN/DT)	%	14,87%	14,35%	8,90%	96,52%	161,29%
Tổng tài sản	Triệu đồng	-	514.432	482.411		106,64%
ROA	%		10,58%	8,31%		127,39%
Vốn CSH	Triệu đồng	-	373.631	342.590		109,06%
ROE	%		14,57%	11,70%		124,56%
Chi phí lãi vay	Triệu đồng			99		
EBIT	Triệu đồng	59.419	65.911	51.036	110,93%	129,15%
Khấu hao	Triệu đồng	9.964	9.964	11.662	100,00%	85,44%
EBITDA	Triệu đồng	69.383	75.875	62.698	109,36%	121,02%
EPS	Đồng/ cổ phiếu		3.774	2.778		135,85%

ĐÁNH GIÁ CHUNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2020

- Trong điều kiện năm 2021 gặp rất nhiều khó khăn về dịch bệnh Covid 19, thiên tai, khó khăn về thị trường & sản phẩm. SSC đã tận dụng mọi cơ hội và hoàn thành kế hoạch Kinh doanh Đại hội đồng cổ đông giao:
 - » Doanh thu: **310,4 tỷ đồng**, bằng 116% kế hoạch đã đề ra;
 - » Lợi nhuận sau thuế: **54,4 tỷ đồng**, bằng 110% kế hoạch đã đề ra.
- Thực hiện đầy đủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, các chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ pháp luật, Điều lệ, Quy chế, thực thi đúng chức năng, phân cấp quản trị

TRÁCH NHIỆM LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Trong năm 2021, dịch bệnh Covid – 19 bùng phát lần thứ tư gây ảnh hưởng tới toàn bộ nền kinh tế toàn nước Việt Nam. Bên cạnh đó, những biến đổi khí hậu thời tiết khắc nghiệt cũng gây ra không ít khó khăn cho người nông dân khi tình trạng bão, lũ lụt, xâm ngập mặn ngày một nghiêm trọng, ảnh hưởng tới vụ mùa các bà con nông dân. Nhận thức được những vấn đề khó khăn mà người nông dân nói riêng cùng cả nước nói chung đang gặp phải, Ban lãnh đạo Công ty kịp thời đưa ra những chính sách hỗ trợ, giúp

người nông dân giải quyết các vấn đề khó khăn trước mắt, có thu nhập trang trải cho cuộc sống hàng ngày.

Ngoài ra, Công ty cũng trích lập những quỹ từ thiện nhằm ủng hộ các y bác sĩ tuyến đầu chống dịch đồng thời hỗ trợ những hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn ở tâm dịch có đầy đủ thức ăn, thuốc men để tiếp tục đồng hành cùng cả nước đấu tranh đẩy lùi đại dịch thế kỷ.

Bên cạnh trách nhiệm với cộng đồng xã hội, Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam cũng nghiêm túc chấp hành tốt các chính sách, quy định của pháp luật về môi trường. Công ty khẳng định “xanh hóa” hoạt động kinh doanh sản xuất là một trong những mục tiêu cốt lõi của quá trình phát triển bền vững của Công ty.

Vì vậy, Hội đồng quản trị không ngừng đưa ra những kiến nghị, chỉ đạo đối với Ban Tổng Giám đốc về xây dựng các chính sách phát triển hoạt động kinh doanh luôn song hành với hoạt động bảo vệ môi trường. Hoạt động sản xuất của Công ty luôn được kiểm tra, cải tiến cập nhật liên tục, tránh tình trạng xả thải, gây ô nhiễm tới môi trường xung quanh địa bàn Công ty hoạt động, ảnh hưởng tới các hộ dân cư lân cận.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư, điều hành SXKD của Ban Tổng Giám đốc và việc triển khai các Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên, Nghị quyết HĐQT trong năm 2021.

Phương thức giám sát:

- Trong năm 2021, các phiên họp HĐQT chủ yếu thông qua họp trực tuyến.
- Tiểu ban Nhân sự Lương thưởng, Tiểu ban Khoa học và Công nghệ, Tiểu ban Tái cấu trúc và Đầu tư: Giám sát các khía cạnh tài chính, quản trị rủi ro, kiểm soát tính tuân thủ trong các phương án đầu tư, kinh doanh.
- Năm 2021, HĐQT đã tổ chức 05 phiên họp, các phiên họp đều mở rộng có sự tham gia của BKS, Ban TGD đưa ra các quyết nghị định hướng cho Ban Điều hành triển khai; ngoài ra, HĐQT cũng đã tiến hành lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 13 nghị quyết, quyết định liên quan đến các vấn đề trọng yếu thuộc HĐQT.



Hoạt động giám sát:

- Chỉ đạo, giám sát thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT;
- Chủ trì thành công ĐHĐCĐ thường niên 23/04/2021.
- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ BCTC quý, bán niên, BCTC năm 2021 và BCTN.
- Giám sát thực hiện công bố thông tin minh bạch, kịp thời theo quy định UBCK, Sở GDCK TP.HCM, Sở GDCK Hà Nội
- Giám sát, hỗ trợ hoạt động Ban điều hành nâng cao hiệu quả đầu tư, SXKD, đảm bảo tuân thủ pháp luật trong điều hành.

Kết quả giám sát:

- Qua chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, HĐQT đánh giá Ban điều hành:
- Đã nỗ lực rất lớn trong hoàn cảnh khó khăn chung của ngành nông nghiệp Việt Nam, đặc biệt trong hoàn cảnh dịch Covid ảnh hưởng trực tiếp đến SXKD của Công ty.
 - Tuân thủ thực hiện đầy đủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, các chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ pháp luật, Điều lệ và Quy chế công ty, thực thi công việc đúng chức năng, thẩm quyền, phân cấp quản trị.

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

MỤC TIÊU KINH DOANH NĂM 2022

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021	Tỷ lệ % 2022/2021
Khối lượng	Tấn	14.037	12.535	112%
Doanh thu thuần	Triệu đồng	372.831	310.442	120%
Lợi nhuận gộp	Triệu đồng	134.985	109.043	124%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	66.011	56.011	118%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	52.809	44.547	119%
Lợi nhuận được chia từ Vinarice (10% vốn góp từ Vinarice)	Triệu đồng	9.900	9.900	100%
Tổng Lợi nhuận hợp nhất	Triệu đồng	62.709	54.447	115%

Năm 2022, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh dựa trên kết quả thực hiện của năm 2021 và tăng trưởng lợi nhuận sau thuế tăng **15%** so với năm 2021.



KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN, MUA SẴM NĂM 2022

TT	ĐẦU TƯ XDCB 2022	Kế hoạch (đồng)	Nguồn vốn	Ghi chú
I	Dự án cải tạo, xây dựng Trung Tâm Nghiên Cứu và Phát Triển Cờ Đỏ	600.000.000	Vốn tự có / Vốn vay	KH 2021 chuyển qua
1	Nội thất văn phòng	400.000.000		
2	Cây xanh	200.000.000		
II	Chi nhánh Cờ Đỏ	13.715.572.190	Vốn tự có / Vốn vay	
1	Hệ thống chế biến hạt giống 15 tấn/ giờ - CN Cờ Đỏ	10.000.000.000		KH 2021 chuyển qua
2	Hệ thống nhập liệu (nhập xá) lúa tươi lên bin sấy và bồn chứa lúa tươi - CN Cờ Đỏ	1.049.793.300		KH 2021 chuyển qua
3	Chi phí sửa chữa lớn	2.665.778.890		
III	Chi nhánh Phú Giáo	1.835.400.000	Vốn tự có / Vốn vay	
1	Làm mới nhà ở Nhân công lao động (Nhà ở quy cách 10 phòng kích thước 4m x 4m x 10 = 160 m2)- Nhà móng BTCT, xây tường gạch ống, mái lợp tole	560.000.000		
2	Nhà vệ sinh cho công nhân lao động chung (kích thước 4m x 6m = 24 m2)	84.000.000		
3	Làm nhà điều hành hệ thống tưới nhà cấp 4 (5m*10m), giếng khoan, Làm hồ chứa nước hệ thống tưới dung lượng 1400 m3, bạt HDPE 0.75mm lót hồ diện tích 1100 m2,	336.000.000		
4	Hệ thống tưới nhỏ giọt tự động, châm phân, bù áp (8 ha)+ Nhà điều hành, giếng khoan, hồ chứa, bạt HDPE	720.000.000		KH 2021 chuyển qua, có điều chỉnh
5	Hàng rào lưới B40 3mm khổ 1,5 m dài 2,258 m	135.400.000		
IV	Chi nhánh Củ Chi	1.100.000.000	Vốn tự có /Vốn vay	
1	Chi phí sửa chữa lớn	1.100.000.000		

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp)

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN, MUA SẴM NĂM 2022

TT	ĐẦU TƯ XDCB 2022	Kế hoạch (đồng)	Nguồn vốn	Ghi chú
V	Chi nhánh Miền Trung	1.165.000.000	Vốn tự có /Vốn vay	
1	Chi phí sửa chữa lớn	400.000.000		
2	Mua xe ô tô bán tải	765.000.000		
VI	Nhà máy chế biến hạt Giống rau (CTVS)	700.000.000	Vốn tự có / Vốn vay	
1	Máy Coating hạt giống	700.000.000		
VII	Trụ sở công ty	3.057.196.000	Vốn tự có / Vốn vay	
1	Phần mềm kế toán + tồn kho, bán hàng	550.000.000		
2	PM QLKH (CRM) và HT QL phân phối (DMS)	950.000.000		
3	Bản quyền Hệ thống phần mềm được cài đặt trên hệ thống khách hàng + Triển khai (Hệ thống FPT SPRO)	792.196.000		
4	Mua xe ô tô bán tải	765.000.000		
TỔNG CỘNG		22,173,168,190		

MỤC TIÊU QUẢN TRỊ

- Hoàn thiện Chiến lược kinh doanh 2022–2026;
- Tăng trưởng sản phẩm chủ lực (bắp, rau, đậu) có tỷ suất lợi nhuận cao, để đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng hàng năm bình quân 20%;
- Triển khai áp dụng chuyển đổi số, số hóa các dữ liệu trong công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp để tiết kiệm chi phí, giảm thiểu rủi ro;
- Kiểm soát các chi phí hoạt động;
- Hoàn thiện đồng bộ quy chế, tăng cường kiểm soát chấp hành quy chế. Xử nghiêm trường hợp vi phạm.





QUẢN TRỊ CÔNG TY

85 Hội đồng quản trị

91 Ban kiểm soát

93 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát



| HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH PHẦN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Trần Kim Liên	Chủ tịch	0	0%	Thành viên độc lập
2	Hàng Phi Quang	Phó Chủ tịch	0	0%	Thành viên độc lập
3	Nguyễn Đình Nam	Ủy viên HĐQT	0	0%	
4	Bùi Quang Sơn	Ủy viên HĐQT	0	0%	Thành viên độc lập
5	Dương Quang Sáu	Ủy viên HĐQT	0	0%	Thành viên độc lập

CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Tiểu ban thuộc HĐQT	Thành viên
1	Tiểu Ban Tái cấu trúc và Đầu tư	Trần Kim Liên, Hàng Phi Quang, Nguyễn Đình Nam
2	Tiêu Ban Khoa học và Công nghệ	Trần Kim Liên, Hàng Phi Quang, Dương Quang Sáu, Bùi Quang Sơn
3	Tiểu Ban Nhân sự - Lương thưởng	Trần Kim Liên, Hàng Phi Quang, Nguyễn Đình Nam

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Trần Kim Liên	Chủ tịch	5	100%
2	Hàng Phi Quang	Phó Chủ tịch	5	100%
3	Nguyễn Đình Nam	Ủy viên HĐQT	5	100%
4	Bùi Quang Sơn	Ủy viên HĐQT	5	100%
5	Dương Quang Sáu	Ủy viên HĐQT	5	100%

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 phiên họp và ban hành 13 Nghị quyết liên quan đến chỉ đạo Ban Điều hành về hoạt động sản xuất kinh doanh. Nội dung cụ thể các phiên họp và Nghị quyết được ban hành tương ứng như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	08/01/2021	1. Thông qua kết quả kinh doanh thực hiện năm 2020: - Doanh thu thuần: 450.5 tỷ đồng, đạt 73,67% so với cùng kỳ & đạt 120,5% so với kế hoạch. - Lợi nhuận sau thuế: 40,08 tỷ đồng, bằng 54,28% so với cùng kỳ & bằng 102,57% so với kế hoạch.
			2. Về công tác ĐTXDCB: Lập phương án cải tạo Nhà máy Chi nhánh Cờ Đỏ: - Giai đoạn 1: đầu tư hệ thống cải tạo lắp đặt hệ thống nhập liệu (nhập xá) lúa tươi lên bin sấy. - Giai đoạn 2: đầu tư máy chế biến để tăng công suất chế biến đáp ứng cho yêu cầu kinh doanh. 3. Tiếp tục tái cấu trúc tổ chức chuyển đổi mục tiêu hoạt động của Chi nhánh miền Trung tập trung vào hoạt động kinh doanh rau. 4. Triển khai hoàn tất các thủ tục gia hạn thuê đất tại các Chi nhánh hết hạn thuê.
2	02/NQ-HĐQT	08/01/2021	Thông qua phê duyệt cải tạo lắp đặt hệ thống nhập liệu (nhập xá) lúa tươi lên bin sấy và bồn chứa lúa tươi tại Nhà máy Chi nhánh Cờ Đỏ, dự toán 2,04 tỷ đồng.
3	03/NQ-HĐQT	01/02/2021	Thông qua điều chỉnh bổ sung tổng dự toán Dự án Trung tâm Nghiên cứu Lúa tại Chi nhánh Cờ Đỏ, dự toán 22,5 tỷ đồng.
4	04/NQ-HĐQT	01/02/2021	Thông qua Phê duyệt kết quả đầu thầu & Chọn nhà thầu Công ty TNHH XD và Thương mại Thế Vũ xây dựng Trung tâm Nghiên cứu Lúa Cờ Đỏ: Gói thầu: Xây dựng khu văn phòng và thiết bị. Giá trúng thầu: 14,2 tỷ đồng.
5	05/NQ-HĐQT	25/02/2021	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.
6	06/NQ-HĐQT	15/03/2021	Thông qua việc chuyển cổ phiếu SSC niêm yết từ sàn giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HSX) sang sàn giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).
7	07/NQ-HĐQT	08/04/2021	Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2021.

8	08/NQ-HĐQT	08/04/2021	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam - Tổng tài sản (Triệu đồng): 482.411 - Doanh thu thuần (Triệu đồng): 450.502 - Lợi nhuận trước thuế (Triệu đồng): 50.937 - Lợi nhuận sau thuế (Triệu đồng): 40.080
			Thông qua phương án phân phối lợi nhuận trích lập quỹ, chi trả cổ tức năm 2020 (ĐVT: đồng) - Phân phối lợi nhuận năm 2020: 30.103.407.890 - Trích lập quỹ: 9.218.401.721 - Thù lao HĐQT & BKS (không kiêm nhiệm): 876.779.029 - Cổ tức tiền mặt 15% vốn điều lệ (Đã trừ cổ phiếu quỹ): 19.907.677.500 - Lợi nhuận chưa phân phối: 10.077.149.232
			Quyết toán chi trả thù lao HĐQT & BKS năm 2020, Tổng số thù lao được hưởng: 1.018.189.728 đồng
			Thông qua Phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021: Dự kiến chi trả cho HĐQT & BKS là 2% LNST, tương ứng 58,51 tỷ đồng x 2% = 1.170 triệu đồng. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2021 (VNĐ): - Doanh thu thuần (đồng): 266.473.288.243 - Lợi nhuận trước thuế (đồng): 49.519.408.639 - Lợi nhuận sau thuế (đồng): 39.615.526.911 - Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (30% từ LNST của VNR): 58.515.526.911 Kế hoạch cổ tức năm 2021: Dự kiến là 15% vốn điều lệ (đã trừ cổ phiếu quỹ). Kế hoạch trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2021: 08%/ lợi nhuận sau thuế Thông qua đề xuất lựa chọn một trong các công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính của SSC năm 2021: DELOITTE, ERNST&YOUNG, KPMG, PRICEWATERHOUSECOOPERS.
9	09/NQ-HĐQT	24/05/2021	Thông qua kiện toàn nhân sự cán bộ quản lý Công ty để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021 và chiến lược kinh doanh 2021 – 2023

10	10/NQ-HĐQT	24/05/2021	Thông qua Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2021: - Doanh thu thuần: 135.658.589.288 - Lợi nhuận trước thuế: 28.117.318.807 - Lợi nhuận sau thuế: 22.456.892.549 Đối với các giống lúa thuần, SSC đã ký hợp đồng với Viện Lúa Đồng bằng Sông Cửu Long. HĐQT giao Ban Điều hành SSC và Vinarice có báo cáo kết quả công tác phát triển thị trường cụ thể các giống này khu vực ĐBSCL để làm việc với Viện Lúa ĐBSCL, nhằm duy trì mối quan hệ hợp tác, phát triển giữa hai bên. Xem xét điều kiện theo quy định để SSC đảm bảo điều kiện hoạt động của Công ty đại chúng. - Tăng cường triển khai công tác phòng chống dịch bệnh Covid 19 theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương, địa phương & hướng dẫn của Tập đoàn PAN, Tập đoàn Vinaseed để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, CBNV an tâm làm việc.
			Thông qua việc thanh toán cổ tức năm 2020 bằng tiền
			Thông qua phê duyệt lựa chọn đơn vị thiết kế, thi công Trạm biến áp 160 KVA thuộc dự án: Cải tạo, xây dựng Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Cờ Đỏ.
			- Thông qua kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2021: - Doanh thu thuần đạt 204 tỷ đồng, bằng đạt 76,8% so với kế hoạch năm 2021; - Lợi nhuận sau thuế đạt 28,2 tỷ đồng, đạt 71% so với kế hoạch năm 2021. - Thông qua mục tiêu dự kiến doanh thu, lợi nhuận cả năm 2021: - Doanh thu thuần, dự kiến 288 tỷ đồng, bằng 108% so với kế hoạch năm 2021; - Lợi nhuận sau thuế dự kiến 39,8 tỷ đồng, bằng 100,7% so với kế hoạch năm 2021. - Hoạt động đầu tư XD CB: Tập trung giám sát, nghiệm thu chất lượng công trình của Dự án Trung tâm Nghiên cứu Lúa Cờ Đỏ, đảm bảo các nội dung theo hợp đồng đã ký kết & hoàn tất việc quyết toán Dự án trong quý 04/2021. - HĐQT chỉ đạo Ban Điều hành tập trung thúc đẩy tiến độ gia hạn đất Chi nhánh. - HĐQT chỉ đạo Ban Điều hành báo cáo tiến độ thực hiện Dự án 282 Lê Văn Sỹ.
11	11/NQ-HĐQT	08/06/2021	Thông qua việc thanh toán cổ tức năm 2020 bằng tiền
12	12/NQ-HĐQT	09/07/2021	Thông qua phê duyệt lựa chọn đơn vị thiết kế, thi công Trạm biến áp 160 KVA thuộc dự án: Cải tạo, xây dựng Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Cờ Đỏ.
13	13/NQ-HĐQT	11/10/2021	- Thông qua kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2021: - Doanh thu thuần đạt 204 tỷ đồng, bằng đạt 76,8% so với kế hoạch năm 2021; - Lợi nhuận sau thuế đạt 28,2 tỷ đồng, đạt 71% so với kế hoạch năm 2021. - Thông qua mục tiêu dự kiến doanh thu, lợi nhuận cả năm 2021: - Doanh thu thuần, dự kiến 288 tỷ đồng, bằng 108% so với kế hoạch năm 2021; - Lợi nhuận sau thuế dự kiến 39,8 tỷ đồng, bằng 100,7% so với kế hoạch năm 2021. - Hoạt động đầu tư XD CB: Tập trung giám sát, nghiệm thu chất lượng công trình của Dự án Trung tâm Nghiên cứu Lúa Cờ Đỏ, đảm bảo các nội dung theo hợp đồng đã ký kết & hoàn tất việc quyết toán Dự án trong quý 04/2021. - HĐQT chỉ đạo Ban Điều hành tập trung thúc đẩy tiến độ gia hạn đất Chi nhánh. - HĐQT chỉ đạo Ban Điều hành báo cáo tiến độ thực hiện Dự án 282 Lê Văn Sỹ.

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Trong năm 2021, thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện các hoạt động như sau:

❑ Tiểu Ban Khoa học và Công nghệ:

- ★ Thảo luận các hợp đồng mua bản quyền với Viện Lúa Đồng bằng Sông Cửu Long, hợp đồng mua bản quyền với Trung tâm Giống cây trồng Bình Thuận, Trung tâm Giống Quảng Ngãi;
- ★ Thảo luận định hướng chiến lược và giải pháp đẩy mạnh hoạt động kinh doanh hạt giống bắp nếp, rau màu, đậu, vật tư nông nghiệp;
- ★ Thảo luận việc mua sắm hệ thống dây chuyền công nghệ, thiết bị máy móc cho Chi nhánh Cờ Đỏ;

❑ Tiểu Ban Nhân sự - Lương thưởng:

- ★ Thảo luận đơn giá tiền lương năm 2021;
- ★ Thảo luận quyết toán thù lao cho HĐQT, BKS năm 2020 & phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021; Tiền lương Tổng Giám đốc;
- ★ Thảo luận kiện toàn nhân sự cán bộ quản lý Công ty;
- ★ Thảo luận nhân sự bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát tiếp tục nhiệm kỳ 2020 – 2025;
- ★ Thảo luận đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của SSC;
- ★ Thảo luận về kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020.

❑ Tiểu Ban Tái cấu trúc và Đầu tư:

- ★ Thảo luận xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021;
- ★ Chỉ đạo xây dựng Chiến lược kinh doanh 2022 – 2026;
- ★ Giám sát việc thi công Dự án Trung tâm Trung tâm Nghiên cứu Lúa tại Chi nhánh Cờ Đỏ;
- ★ Thảo luận và giám sát việc chuyển cổ phiếu SSC từ sàn giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HSX) sang sàn giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX);
- ★ Định hướng hoạt động kinh doanh khu vực miền Trung của SSC cho phù hợp trong chiến lược chung của Tập đoàn;
- ★ Định hướng xây dựng vùng nguyên liệu sản xuất phù hợp với các công ty thành viên trong chiến lược chung của Tập đoàn;
- ★ Kế hoạch chuyển đổi số của SSC theo Chiến lược chuyển đổi số của Tập đoàn;

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÓ CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Không có.



BAN KIỂM SOÁT

THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU BAN KIỂM SOÁT

Tính tại ngày 31/12/2021:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Phan Thế Tý	Trưởng ban	0	0%
2	Văn Thị Ngọc Ánh (*)	Ủy viên	0	0%
3	Nguyễn Thị Thanh Hà	Ủy viên	0	0%

(*) Từ ngày 23/04/2021, Đại hội đồng cổ đông đã bầu bổ sung UV BKS Văn Thị Ngọc Ánh tiếp tục nhiệm kỳ (2020 – 2025) thay thế UV BKS Lương Mai Phương.

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Phan Thế Tý	Trưởng ban	3	100%	
2	Văn Thị Ngọc Ánh	Ủy viên	2	67%	Bầu bổ sung từ ngày 23/04/2021
3	Nguyễn Thị Thanh Hà	Ủy viên	3	100%	

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA BAN LÃNH ĐẠO CÔNG TY

LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao
Hội đồng quản trị			
1	Trần Kim Liên	Chủ tịch	137.835.321
2	Hàng Phi Quang	Phó Chủ tịch	344.917.660
3	Nguyễn Đình Nam	UV. HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1.655.109.583 (*)
4	Bùi Quang Sơn	UV. HĐQT	137.835.321
5	Dương Quang Sáu	UV. HĐQT	113.917.660

Ban kiểm soát			
1	Phan Thế Tý	Trưởng ban	86.671.041
2	Văn Thị Ngọc Ánh	Ủy viên	24.000.000
3	Nguyễn Thị Thanh Hà	Ủy viên	65.835.521

(*) Tổng thù lao, lương, thưởng

STT	Họ và Tên	Chức danh	Tổng lương	Thưởng
Ban điều hành				
1	Nguyễn Quốc Phong	Phó Tổng Giám đốc	652.500.000	328.561.154
3	Lê Minh Chánh	Phó Tổng Giám đốc Sản xuất	353.846.154	86.860.000
4	Lâm Tuấn Lạc	Kế toán trưởng	371.769.230	230.735.961



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA BAN LÃNH ĐẠO CÔNG TY

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Không có.

HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ

- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Không có.

- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát :

Không có.

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam luôn duy trì công tác cập nhật các quy định do Pháp luật và Ủy ban chứng khoán Nhà nước ban hành và nghiêm túc triển khai áp dụng vào công tác quản trị nội bộ công ty.





BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 97 Tác động lên môi trường
- 97 Quản lý nguồn nguyên vật liệu
- 98 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường
- 99 Chính sách liên quan đến người lao động
- 101 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương
- 102 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh



| TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

Những năm gần đây, những vấn đề liên quan đến môi trường luôn là đề tài gây chú ý và được thảo luận thường xuyên. Một trong những vấn đề phổ biến và gây ảnh hưởng nghiêm trọng lên toàn cầu chính là sự nóng lên của Trái Đất và nguyên nhân gây ra hiện tượng này chính là do khí nhà kính mà con người thải ra hàng ngày thông qua các hoạt động sản xuất kinh doanh, sinh hoạt đời thường. Trong đó, 30% tổng lượng khí nhà kính toàn cầu, chủ yếu là khí CO₂ được đóng góp bởi các hoạt động về nông nghiệp, lâm nghiệp và sử dụng đất (AFOLU).

Với vị thế là một doanh nghiệp hàng đầu và hoạt động lâu năm trong lĩnh vực Nông nghiệp, SSC luôn chủ động theo dõi, tìm hiểu các hoạt động bảo vệ môi trường và giảm thiểu lượng khí thải nhà kính.

Quy trình hoạt động sản xuất của Công ty luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về xả thải và an toàn lao động theo quy định của Pháp luật. Đồng thời, Ban lãnh đạo của SSC luôn cử người kiểm tra và bảo dưỡng các thiết bị, máy móc định kỳ, tránh gây ra tình trạng rò rỉ chất thải, gây ảnh hưởng tới sức khỏe người lao động và người dân cũng như môi trường xung quanh địa bàn hoạt động của Công ty.



Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Với đặc thù là một doanh nghiệp trong lĩnh vực Nông nghiệp, Công ty luôn nghiên cứu và xây dựng mô hình liên kết sản xuất giống cây trồng an toàn, tiết kiệm nguyên vật liệu. Nguồn nguyên vật liệu được Công ty sử dụng sản xuất kinh doanh luôn được Công ty bảo quản và xử lý theo đúng quy trình và tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về bảo vệ môi trường xung quanh.

Công ty cũng có hệ thống xử lý nguyên vật liệu được xây dựng phù hợp với tính chất hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo nguyên vật liệu đạt được chất lượng tốt nhất khi tới tay người tiêu dùng. Bên cạnh đó, bao bì được đóng gói sản phẩm cũng được Công ty tìm hiểu và lựa chọn kỹ càng trước khi sử dụng, đảm bảo bao bì đạt chuẩn chất lượng và dễ phân hủy.



Tiêu thụ năng lượng

Trong những năm gần đây, vấn đề liên quan đến sử dụng nguồn năng lượng tái tạo luôn được Ban lãnh đạo của SSC tập trung nghiên cứu và phát triển vì nguồn năng lượng tái tạo không chỉ giúp Công ty tiết kiệm chi phí mà còn góp phần bảo vệ môi trường. Để có thể áp dụng nguồn năng lượng tái tạo hợp lý vào chu trình sản xuất, Công ty không ngừng theo dõi và đánh giá, phân tích lợi ích cùng khả năng khi áp dụng năng lượng tái tạo trong từng hoạt động, từ đó có kế hoạch hoàn thiện nhất để triển khai.



Tiêu thụ nước



Tuy Việt Nam là một nước có hệ thống sông ngòi dày đặc và có nhiều ao hồ, nhưng hàng năm, Việt Nam vẫn là quốc gia rơi vào tình trạng thiếu nước. Đối với lĩnh vực Nông nghiệp, nguồn nước sạch và đảm bảo chất lượng là một trong những điều kiện trọng yếu và tiên quyết để hàng hoá nông sản đạt chuẩn chất lượng và gia tăng trị giá xuất khẩu. Là một trong những doanh nghiệp đầu ngành Giống cây trồng, SSC luôn nhận thức được chất lượng của nguồn nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, từ đó có những hoạt động tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước xung quanh địa bàn hoạt động của Công ty.

Để có thể tiết kiệm nguồn nước, Công ty xây dựng hệ thống xử lý nguồn nước của riêng Công ty nhằm xử lý và tái chế nước thải trong sinh hoạt và sử dụng trong nhà vệ sinh, làm mát, ... Bên cạnh đó, các đường ống dẫn nước của Công ty luôn được Ban lãnh đạo cử người kiểm tra và bảo dưỡng định kỳ, tránh để xảy ra hiện tượng rò rỉ nước, dẫn đến lãng phí nguồn nước sạch mà Công ty có. Ngoài ra, cán bộ, công nhân viên của Công ty cũng được tuyên truyền và nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của nguồn nước sạch, từ đó mỗi một thành viên đều có tính tự giác bảo vệ và tiết kiệm nguồn nước, tránh tiêu xài lãng phí.



Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Với vị thế là một trong những doanh nghiệp Giống cây trồng hàng đầu Việt Nam cùng phương châm **“Việc sống nhà Nông”**, Ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ, công nhân viên của Công ty luôn tâm huyết với nghề, luôn hoạt động, nghiên cứu cho ra những hạt giống chất lượng nhất để cung cấp cho người nông dân canh tác, cải thiện thu nhập của họ. Bên cạnh đó, Công ty cũng nhận thức được môi trường là yếu tố gắn chặt với sự phát triển bền vững của Công ty, do đó toàn thể nhân viên Công ty luôn chung tay xây dựng một nền nông nghiệp xanh gắn liền với hiện đại hóa, công nghiệp hóa ngày nay.

Trong những năm gần đây, dưới tác động tiêu cực của con người, biến động của khí hậu môi trường trở nên thất thường hơn, gây ảnh hưởng tới đời sống sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp của tất cả người dân. Nhận thức được tầm quan trọng của môi trường đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, SSC luôn cập nhật nhanh chóng và kịp thời những chính sách mới của Chính phủ, đồng thời đề ra quy định tuân thủ đúng theo pháp luật hiện hành nhằm không gây hại lên môi trường xung quanh. Trong năm 2021 vừa qua, Công ty đã không vi phạm bất kỳ quy định nào về môi trường do Nhà nước, Chính phủ ban hành.



| CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

SSC luôn nhận thức được tầm quan trọng của đội ngũ lao động đối với hoạt động phát triển của Công ty. Vì vậy, Công ty luôn cải tiến, cập nhật các chính sách dành cho người lao động, đảm bảo đầy đủ mọi quyền lợi mà người lao động được nhận. Cụ thể như sau:

- Công ty tổ chức các hoạt động đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức cũng như trình độ chuyên môn của cán bộ, công nhân viên; đồng thời, tổ chức đầy đủ các hoạt động Đoàn thể, Đảng bộ, Đoàn thanh niên cũng như các hoạt động ngoại khóa để người lao động có thể tham gia.
- Công ty luôn cải tiến, có những thay đổi thích hợp để phân bổ quỹ lương đến người lao động một cách hợp lý, phù hợp với năng suất làm việc của từng thành viên. Ngoài ra, các chính sách về ngày nghỉ phép, lễ Tết cũng được Công ty thực hiện đúng quy định Pháp luật, đảm bảo người lao động được nghỉ ngơi, thư giãn. Đồng thời, Công ty cũng có những khoản trích thưởng dành cho những ý kiến sáng tạo của người lao động trong quá trình công tác, qua đó phát huy tinh thần, khả năng sáng tạo của mọi thành viên trong Công ty.
- Bên cạnh đó, để đảm bảo đội ngũ nhân viên có đủ kiến thức, kinh nghiệm ứng phó khi xảy ra những trường hợp không mong muốn, Công ty cũng tổ chức những buổi tập huấn, diễn tập phòng cháy chữa cháy, mô phỏng các thiên tai có thể xảy đến để người lao động có kinh nghiệm ứng phó khi tình huống thật xảy ra.



Hoạt động đào tạo người lao động trong năm 2021:

STT	Phân loại	Số lượng CBCNV tham gia đào tạo	Số giờ đào tạo trung bình (ĐVT: Giờ/ Người)
I	Theo trình độ lao động		
1	Đại học và trên Đại học	48	17,5
II	Theo hợp đồng lao động		
1	Toàn thời gian	48	17,5
III	Theo giới tính		
1	Nam	37	
2	Nữ	11	
Tổng cộng		48	17,5



| BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Bên cạnh việc phát triển sản xuất kinh doanh, SSC ý thức trách nhiệm vào sự phát triển của xã hội, giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn trong cộng đồng. Vì vậy, Công ty luôn tổ chức các hoạt động từ thiện định kỳ, phối hợp với các bên liên quan thực hiện các hoạt động thăm hỏi, tặng quà cho những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, học sinh nghèo vượt khó trong học tập, ...

Một số hoạt động thiện nguyện Công ty đã tham gia trong năm 2021 là:

- Ủng hộ quỹ phòng chống Covid năm tại TP.HCM và địa phương huyện Cờ Đỏ TP Cần Thơ (thực hiện 2 đợt);
- Ủng hộ quỹ khuyến học Phường 1 Quận Tân Bình, quỹ khuyến học xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi, TP.HCM;

| BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH

Những năm gần đây, hoạt động thị trường vốn xanh được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thúc đẩy triển khai đến các doanh nghiệp niêm yết trên diện rộng. Đây là hoạt động mà các doanh nghiệp niêm yết tổ chức phát hành các loại trái phiếu xanh và phát hành báo cáo ESG (Tác động về môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp) nhằm nâng cấp về mặt kỹ thuật các sản phẩm, công cụ và các quy định gắn liền với yếu tố môi trường nhằm huy động vốn cho mục tiêu phát triển xanh trong tương lai.

Là một trong những doanh nghiệp đang niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, SSC luôn quan tâm và theo dõi thường xuyên các hoạt động, chính sách mới của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cũng như Sở Giao dịch TP. Hồ Chí Minh. Qua đó, Công ty kịp thời điều chỉnh và cập nhật các chính sách nội bộ nhằm phù hợp với các quy định mới được ban hành. Ngoài ra, Ban lãnh đạo của SSC cũng không ngừng nghiên cứu và điều chỉnh hướng hoạt động, sản xuất của Công ty theo mô hình “sản xuất xanh”, nhằm hướng đến mục tiêu bảo vệ môi trường, phát triển bền vững trong tương lai của Công ty.





BÁO CÁO TÀI CHÍNH

105 Ý kiến kiểm toán

105 Báo cáo tài chính được kiểm toán



| Ý KIẾN KIỂM TOÁN

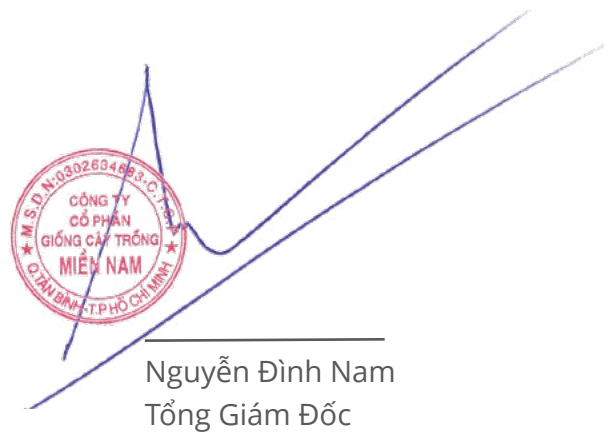
“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

| BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2021 của Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: ssc.com.vn

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2022



Nguyễn Đình Nam
Tổng Giám Đốc